

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ 06/10/2025 đến 31/10/2025)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3		Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Bé biết những đồ chơi gì?	Đồ chơi yêu thích của bé	Đồ dùng của bé		Bé và các bạn cùng chơi	
Đón trẻ Trò chuyện		<ul style="list-style-type: none">- Hàng ngày cô đến lớp trước 15 phút mở cửa thông thoáng phòng học, vệ sinh quét dọn lớp học và xung quanh lớp. Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn phụ huynh cất đồ dùng cá nhân của trẻ gọn gàng, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. Nhắc phụ huynh kí nhật ký đón - trả trẻ.- Trao đổi cùng phụ huynh về tình hình, sức khỏe của trẻ khi đến lớp.- Trò chuyện, kể chuyện theo tranh cho trẻ nghe về lớp học của bé qua tranh ảnh, sách truyện (Câu chuyện: Chiếc xích đu màu đỏ; Chú gấu con ngoan; Sóc nâu nhanh trí...)- Cho trẻ chơi đồ chơi: Xâu hạt, búp bê, xếp hình...				
Thể dục sáng		<ul style="list-style-type: none">- Tập theo lời ca “Đu quay”+ Hô hấp: tập hít vào, thở ra.+ Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang,+ Lưng: cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên,+ Chân: ngồi xuống, đứng lên.- TCVD: Trời tối, Trời sáng.				
Học/chơi tập có chủ đích	Thứ 2 PTNT	-NB: Màu vàng	-NBPB: Đồ chơi to - nhỏ	- NBTN Quả bóng, búp bê	-NB Màu xanh	
	Thứ 3 PTTC	- VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVD: Bóng tròn to	-VĐC: Đi trong đường hẹp -VĐM: Ném bóng bằng 1 tay	-VĐC: Ném bóng bằng 1 tay -VĐM: Bò chui qua cổng	-VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô	
	Thứ 4	- Thơ:	- Kể chuyện: Chú Gấu	- Thơ: Đi dép	- Thơ: Chia đồ chơi	

	PTNN	Tay làm đồ chơi	con ngoan			
	Thứ 5 PTTCKN XH&TM	- NH: Em tập lái ô tô - TC: Nghe âm thanh 2 dụng cụ	- NH: Chiếc khăn tay - TC: Nghe âm thanh to - nhỏ	- Dạy hát: Em búp bê - TCAN: Nghe âm thanh to - nhỏ	- VĐTN: Quả bóng	
	Thứ 6 PTNT	-HĐVĐV: Xếp đường đi	-HĐVĐV: Bé chơi với những chiếc hộp	-HĐVĐV: Xâu vòng xanh - đỏ tặng cô	-HĐVĐV: Bé làm quen với đất nặn	
Dạo chơi ngoài trời	Thứ 2	- Chơi với bóng: Bóng bay nhảy nhót - TCVD: “Bóng đi dạo” - CTD: Cầu trượt – Xích đu	- Khám phá âm thanh xúc xắc - TCVD: Thi xem ai nhanh	- Dạo chơi sân trường - TCVD: Mèo và chim sẻ - CTD: Cầu trượt – Xích đu	- Trò chuyện về ngày 20/10 – Bé tặng đồ chơi cho mẹ/bà/cô - KP đồ chơi – gợi ý chọn quà - CVĐ ngoài trời	
	Thứ 3	- Quan sát hoa trong sân trường - TCVD: Nhặt lá rụng bỏ giỏ - CTD: Bập bênh, xe đồ chơi	- Chơi với lá cây - TCVD: Chi chi chành chành - CTD: Nhặt lá rụng bỏ vào thùng rác.	- Quan sát “Đám mây và bầu trời” - TCVD: Mây trắng bay về nhà - CTD: Chơi theo ý thích	- Quan sát: Bầu trời buổi sáng - TCVD: Bóng của ai?	
		- Quan sát búp bê	- Khám phá bóng - Chơi với bóng	- Dạo chơi lớp học	- Đi dạo nhặt lá rụng, nhặt rác bỏ vào thùng rác.	

	Thứ 4	- Trò chơi “Bé chăm búp bê” - CTD: Xích đu – Xe chòi chân	- Trò chơi: Lăn bóng vào đích	- TCVĐ: Dung dăng dung dề - CTD: Chơi theo ý thích	- TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	
	Thứ 5	- Quan sát cát, nước - TCVĐ: Xúc cát đổ vào xô - CTD: Chơi với cát – nước tự do	- Tìm đồ chơi bé thích trong sân trường - TC: “Chọn đúng đồ chơi”	- Quan sát đồ chơi ngoài trời - Trò chơi vận động: “Chạm đúng đồ chơi” - CTD: Chơi theo ý thích	- Dạo chơi ngoài trời, hít thở không khí trong lành - TCVĐ: Mèo và chim sẻ; Nu na nu nống - CTD: Nhặt lá cây	
	Thứ 6	- Quan sát đồ chơi ngoài sân - TCVĐ: Đuổi bắt cô giáo. - CTD: Chơi với cát.	- Quan sát xe đồ chơi - Trò chơi vận động “Lái xe về đúng gara”	- Lắng nghe âm thanh quen thuộc ngoài trời - Trò chơi “Nghe tiếng – chạy đúng hướng”	- Quan sát bập bênh - TCVĐ: “Trời nắng, trời mưa” - CTD: Nhặt lá rụng bỏ vào thùng rác	
HĐ thay thế HĐ góc	Thứ 3		Thí nghiệm STEAM: “Màu nước nhảy múa”			
	Thứ 5				Thí nghiệm STEAM: Bong bóng xà phòng bay bay	

<p>Chơi/ hoạt động với đồ vật</p>	<p>-Góc TTV: Bé em -Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé. -Góc VĐ:Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi. -Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy</p>	<p>-Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé. -Góc VĐ:Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi. -Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy</p>	<p>-Góc TTV: Bé em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn... -Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé. -Góc VĐ:Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi. -Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy</p>	<p>-Góc TTV: Bé em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn... -Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé. -Góc VĐ:Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi. -Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy</p>	
<p>Ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Cô làm vệ sinh rửa mặt, rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi chơi bản, lau miệng sau khi ăn - Biết ra ghế có bàn cô chuẩn bị sẵn để ngồi ăn cơm. Biết tên một số món ăn, màu sắc thức ăn. Biết cầm bát bằng tay trái, bằng thìa bằng tay phải. - Dạy trẻ mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. - Dạy trẻ sử dụng bát thìa đúng cách. Biết tập xúc ăn theo sự hướng dẫn của cô. Không cười đùa khi ăn. Không xúc cơm từ của bát mình sang bát bạn và ngược lại. Ăn xong lau miệng uống nước theo sự hướng dẫn của cô. - Cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Trẻ uống nước, chuẩn bị chỗ ngủ cho trẻ. - Mỗi trẻ đều được nằm trên nệm hoặc chiếu có gối cá nhân .</p>				

	- Trẻ ngủ đủ giấc. Không quấy khóc gây ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ khác.				
Hoạt động chiều	Thứ 2	-Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”	- Rèn kỹ năng đi dép cho trẻ - Xếp dọn đồ chơi. - Nêu gương cuối ngày	- Nghe cô đọc thơ “Tay làm đồ chơi” - Nêu gương cuối ngày	- Trò chơi: Cái gì biến mất - Nghe hát: Tay thơm tay ngoan - Nêu gương cuối ngày
	Thứ 3	- Tập rửa tay lau tay TC: Nu na nu nống Nêu gương cuối ngày	- Chơi - tập: Chào bạn, chào cô - Trò chơi dân gian - Nêu gương cuối ngày	- Trò chơi “Những ngón tay khéo léo” - Chơi góc TTV -Nêu gương cuối ngày	Ăn quà chiều - HD theo nhóm: Rèn KN rửa tay - CTD -Nêu gương cuối ngày
	Thứ 4	VĐ nhẹ: - Ăn quà chiều - HD theo nhóm - CTD - Nêu gương cuối ngày	- GDKNS: Chào cô khi đến lớp - TCDG: Dung dăng dung dẻ - Nêu gương cuối ngày	- VĐ nhẹ - Ăn quà chiều - Thực hiện xem thời tiết qua tranh - Chơi TCDG	- VĐ nhẹ - Ăn quà chiều - Dạy trẻ KNchơi đoàn kết với bạn Nêu gương cuối ngày
	Thứ 5	- TC “Giúp cô tìm bạn” -HD trẻ về các góc chơi - Nêu gương	- Tập rửa tay lau tay cùng cô giáo. - TC: Kéo cưa lừa xẻ - Nêu gương cuối ngày	- Kỹ năng lấy – cất đồ chơi đúng nơi quy định - Nêu gương cuối ngày	- VĐ nhẹ - Ăn quà chiều Bé tập rửa tay lau tay cùng cô giáo - TC “Kéo cưa lừa xẻ

		cuối ngày			-Nêu gương cuối ngày	
	Thứ 6	- Liên hoan văn nghệ - Nhận xét cuối tuần -Phát phiếu bé ngoan	- Liên hoan văn nghệ - Nhận xét cuối tuần -Phát phiếu bé ngoan	- Liên hoan vn - Nhận xét cuối tuần -Phát phiếu bé ngoan	- Liên hoan văn nghệ - Nhận xét cuối tuần -Phát phiếu bé ngoan	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1

Chủ đề nhánh: Bé biết những đồ chơi gì?

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/10/2025 đến ngày 10/10/2025)

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT4*. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng(ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên tay và đi hết đoạn đường 1,8-2m.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các VĐ
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT9*. Thích nghi với chế độ ăn cơm nát có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau
- MT10*. Ngủ một giấc buổi trưa gần gũi.
- MT16*. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng
- MT17*. Nghe nhận biết âm thanh của đồ vật, con vật.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT24*. Thực hiện được các yêu cầu đơn giản:“Đi đến đây, đi rửa tay”
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn:
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay).

- Trẻ nhận biết được màu vàng qua đồ chơi quen thuộc. - Trẻ phân biệt màu vàng với 1–2 màu khác (xanh/đỏ).
- Trẻ nhớ tên bài hát, thích nghe cô hát
- Trẻ biết xếp những viên gạch cạnh nhau để tạo thành đường đi.

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn khả năng quan sát, chọn đúng đồ vật theo màu.
- Phát triển vận động tinh khi cầm – đặt – lựa chọn đồ chơi.
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và kiên trì, sự ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp:**

- Trang trí lớp theo dạng mở cho trẻ hoạt động, phù hợp với chủ đề “Đồ chơi bé thích”.
- Trang trí mảng những bài bé học đầy đủ nội dung chủ đề để thông tin kịp thời đến phụ huynh.
- Bổ sung thêm học liệu, bài hát, bản nhạc, đồ chơi âm nhạc, tranh, vở tô màu, sáp màu, tranh mẫu, vật thật
- Đồ dùng dễ sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề; Có màu sắc rõ nét, gần gũi sáng tạo: Bóng, vòng, Xe kéo...
- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề “Đồ chơi bé thích”.
- Đồ chơi các góc phù hợp với chủ đề: Hạt hạt, hoa để xâu. Búp bê, đồ dùng nấu ăn, khối xếp hình..., trống lắc, lồng hộp
- Sắp xếp các góc chơi thuận tiện, đầy đủ các đồ dùng đồ chơi ở các góc.

*** Môi trường ngoài lớp:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.
- Lớp học sạch sẽ, sân tập, sân chơi bằng phẳng sạch sẽ

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Giáo viên trò chuyện với trẻ, kích thích trẻ trả lời, giao tiếp.
- Cung cấp nhiều trải nghiệm chơi khác nhau cho trẻ
- Giáo án
- Đồ dùng, học liệu đầy đủ cho chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Tìm hiểu các bộ phận trên cơ thể, tên các bạn trong lớp. Các đồ chơi trong lớp.
- Trò chuyện với bố mẹ về cơ thể trẻ, đặc điểm giới tính.
- Một số hoạt động ở lớp (Học và chơi).
- Đồ dùng, đồ chơi quen thuộc (Áo quần, mũ, giày dép, búp bê...)

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bé em
- Góc HĐVDV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé.
- Góc VĐ: Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi.
- Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy

b. Mục đích, yêu cầu

- Biết một số thao tác chăm sóc búp bê: Cách bế em cho đúng
- Rèn kỹ năng vận động tinh: Cầm thìa, bát, bế búp bê.
- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay, sự phối hợp giữa mắt và tay khi xâu hạt, xếp hình.
- Trẻ biết phân biệt màu sắc, kích thước, hình khối; nhận ra sự khác nhau và giống nhau.
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo, sức mạnh cơ bắp qua hoạt động lăn, chuyền bóng; kéo, đẩy đồ vật.
- Trẻ hát theo giai điệu một số bài hát quen thuộc trong chủ đề.
- Trẻ biết vo tròn, ấn dẹt, nặn đơn giản với đất nặn.
- Biết xé, vò, dán giấy tạo sản phẩm đơn giản.
- Nhận biết màu sắc đất nặn, giấy.
- Mở rộng vốn từ, rèn khả năng giao tiếp qua trò chuyện, trả lời câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ yêu quý ngôi nhà, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Đồ chơi phân vai: - Búp bê, quần áo, khăn choàng, chăn nhỏ.
- Đồ chơi HĐVĐV: Hạt nhựa to, vòng xâu bằng dây chun mềm hoặc dây dù.. Bộ đồ chơi xếp hình, khối gỗ, khối nhựa nhiều màu, nhiều kích thước. Tranh gợi ý mẫu: vòng cổ, ngôi nhà, hàng rào, xe... để trẻ tham khảo. Bàn ghế thấp phù hợp cho trẻ ngồi chơi.
- Bộ đồ nấu ăn mini: nồi, chảo, thìa, bát, cốc, bếp giả.
- Đồ chơi xây dựng: Khối gỗ, gạch nhựa, hộp giấy làm nhà.
- Đồ dùng học tập: Tranh ảnh ngôi nhà, mô hình nhà (có mái, cửa, cửa sổ).
- Đồ tạo hình: Tranh in ngôi nhà, bút sáp, bảng con.
- Góc vận động: Vòng thể dục/thùng carton làm “nhà”, không gian chơi an toàn.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn hoa tặng mẹ, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.

-Góc thao tác vai: Bế búp bê

- Trẻ giả vờ đi chợ, chọn đồ, nấu ăn, bày bàn ăn.
- Cho búp bê ăn, dỗ búp bê ngủ, trò chuyện cùng bạn.
- Trẻ dùng câu nói ngắn gọn, thân mật khi giao tiếp: “Mời bạn ăn cơm”, “Ngon quá!”, “Búp bê ngủ rồi.”

Cô quan sát, hỗ trợ:

- Gợi ý trẻ cách chia vai chơi, cùng phối hợp.
- Khuyến khích trẻ nói lời mời thân mật, gần gũi. Biết phân vai, biết chia sẻ đồ chơi.
- Nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi gọn gàng, nhẹ nhàng.
- Gợi ý trẻ nói thêm lời thoại: “Bạn ăn chưa?”, “Cùng chơi với mình nhé.”
- ***Cô cùng trẻ nhận xét:***
- + “Bạn nào biết gọi điện thoại mời bạn?”, “Bạn nào biết nấu cơm, mời bạn ăn?”
- Khen ngợi, động viên trẻ.
- Cho trẻ hát một bài về gia đình, bạn bè để kết thúc.

-Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé

- + ***Với xâu hạt:*** Cô làm mẫu chậm rãi cho trẻ quan sát, sau đó để trẻ tự xâu theo ý thích.
- + ***Với xếp hình, xếp nhà:*** Cô cho trẻ xem tranh gợi ý hoặc làm mẫu đơn giản (xếp thành hàng, thành tường), sau đó để trẻ tự sáng tạo.

-Góc VĐ: Chơi với vòng, bóng. Chơi kéo, đẩy đồ chơi

- + ***Chơi với vòng:*** Cầm vòng lăn trên sàn, hoặc xoay vòng trước người.

- + Chơi với bóng: Lăn bóng qua lại, chuyền bóng cho bạn.
- + *Kéo – đẩy đồ chơi*: Dùng tay kéo hoặc đẩy xe, thùng đồ chơi nhẹ nhàng.
- Trẻ chơi – cô quan sát:
- + Trẻ chia nhóm nhỏ, mỗi nhóm chơi với vòng, bóng hoặc kéo – đẩy.
- + Cô quan sát, nhắc trẻ chơi an toàn, động viên trẻ cùng phối hợp:
- + “Con lăn bóng cho bạn nhé!”
- + “Ai kéo xe giỏi nào?”.
- **Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong chủ đề, chơi với đất nặn và giấy**
- * *Hát theo chủ đề*:
- Trẻ chọn bài hát yêu thích, hát cùng cô hoặc theo nhóm.
- Có thể múa minh họa bằng động tác đơn giản.
- * *Chơi với đất nặn*:
- Trẻ chọn màu đất nặn, vo tròn, ấn dẹt, nặn thành quả bóng, bánh, cái kẹo...
- Cô gợi ý trẻ ghép nhiều miếng nặn thành hình đơn giản.
- * *Chơi với giấy*:
- Trẻ xé giấy thành mảnh nhỏ, vò giấy làm bóng, hoặc dán giấy tạo bức tranh đơn giản.
- Cô khuyến khích trẻ nói về sản phẩm của mình.

e. Kết thúc chơi

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 6 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Nhận biết màu vàng**

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được màu vàng qua đồ chơi quen thuộc.
- Trẻ phân biệt màu vàng với 1–2 màu khác (xanh/đỏ).

b. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, chọn đúng đồ vật theo màu.
- Phát triển vận động tinh khi cầm – đặt – lựa chọn đồ chơi.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn, cất đồ chơi vào rổ đúng chỗ.

2. Chuẩn bị

- Một giỏ đồ chơi màu vàng: bóng vàng, xe vàng, khối gỗ vàng.

- Một giỏ đồ chơi màu khác để so sánh: xanh, đỏ.
- Rổ nhỏ cho mỗi trẻ. - Nhạc nhẹ tạo không khí vui tươi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mang giỏ đồ chơi ra và nói vui: <i>“Hôm nay có nhiều bạn đồ chơi đến chào các con. Bạn nào mặc áo màu vàng đấy nhỉ?”</i> - Cho trẻ quan sát các món đồ chơi màu vàng. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Nhận biết màu vàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cầm quả bóng vàng, nói chậm – rõ: <i>“Quả bóng màu vàng”</i> - Cho trẻ lần lượt cầm, sờ, lắc bóng. - Lặp lại với 1–2 đồ chơi có màu vàng khác. <p>* So sánh đơn giản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cầm 1 đồ vàng và 1 đồ màu khác. Hỏi: + <i>Đâu là màu gì?</i> + Trẻ chỉ, chọn; cô khen ngay: <i>“Đúng rồi, màu vàng nè!”</i> <p>* Trò chơi: Tìm bạn vàng đi thôi!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bày lần đồ chơi nhiều màu. - Trẻ mang rổ đi “nhặt đồ màu vàng” theo hiệu lệnh nhạc. - <i>Cuối lượt, cô và trẻ cùng kiểm tra rổ vàng:</i> <i>“Ồ, con tìm đúng rồi! Toàn là màu vàng!”</i> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng hát/nhún <i>“Lá vàng bay bay”</i>. - Trẻ cùng cô cất đồ chơi vào đúng giỏ. - Cô củng cố: <i>“Hôm nay chúng mình biết màu gì?”</i> → <i>“Màu vàng!”</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời cô. - Trẻ quan sát. - Trẻ nhắc lại theo cô. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu cô. - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện theo yêu cầu cô. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu cô. - Trẻ hát theo cô. - Trẻ cất dọn đồ chơi gọn gàng. - Trẻ nhắc lại.

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát hoa trong sân trường

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết quan sát, gọi tên, phân biệt màu sắc của một số loài hoa trong sân trường.
- Rèn kỹ năng phối hợp tay – mắt khi nhặt lá, vận động cơ tay, cơ chân khi chơi bập bênh, xe đồ chơi.
- Biết giữ gìn, yêu quý hoa, lá, chơi đoàn kết với bạn.

- Trẻ nói được một số từ chỉ màu sắc, hình dạng hoa.

2. Chuẩn bị

- Giỏ nhỏ để trẻ nhặt lá
- Một số lá cây đã rụng trong sân.
- Khu vực hoa sạch sẽ, an toàn cho trẻ quan sát.
- Đồ chơi ngoài trời: bập bênh, xe đồ chơi.
- Tâm thế thoải mái khi vào bài

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ ngoài sân, cho trẻ đi thành vòng tròn hát và vận động theo bài hát ngắn. - Nhắc nhở trẻ giữ hàng, cùng cô hít thở không khí trong lành, chuẩn bị vào hoạt động. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát hoa trong sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ đến khu vực có hoa trong sân. - Cùng trẻ quan sát và trò chuyện: - Con thấy hoa màu gì? - Cánh hoa có hình gì? - Hoa mọc ở đâu? - Khuyến khích trẻ sờ nhẹ vào lá, ngửi hương hoa <p><i>*Giáo dục trẻ:</i> Biết yêu quý hoa, không ngắt hoa, bẻ cành.</p> <p>* Trò chơi vận động: Nhặt lá rụng bỏ giỏ</p> <p>Giới thiệu trò chơi: Trong sân có nhiều chiếc lá rụng, nhiệm vụ của các con là nhặt lá và bỏ vào giỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Luật chơi: Trẻ nhặt lá đúng vào giỏ, không tranh giành nhau. - Tiến hành: - Cô chia trẻ thành 2 – 3 nhóm nhỏ. - Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu!”, trẻ cùng nhau nhặt lá bỏ vào giỏ. - Kết thúc, nhóm nào nhặt được nhiều lá hơn thì cô tuyên dương. <p>=><i>Giáo dục:</i> Nhặt lá gọn gàng làm sân trường sạch đẹp.</p> <p>* Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi bập bênh, xe đồ chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ sờ và nói lên cảm nhận - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô QS, nhắc nhở trẻ chơi an toàn, chia sẻ đồ chơi với bạn. 3. Hoạt động 3. Kết thúc: Cô tập hợp trẻ, nhận xét buổi chơi - Trẻ đã quan sát hoa, biết màu sắc và hình dạng. - Trẻ tham gia trò chơi vận động hăng hái. - Trẻ vui vẻ khi chơi tự do. - Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc, sau đó vào lớp uống nước, nghỉ ngơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
--	---

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Tập rửa tay lau tay cùng cô giáo

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách rửa tay đúng quy trình đơn giản (làm ướt tay, xoa xà phòng, rửa sạch, lau khô).
- Hình thành thói quen vệ sinh cá nhân, giữ gìn sức khỏe.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi dân gian.
- Phát triển vận động cơ tay, phối hợp nhịp nhàng với bạn.
- Tăng cường kỹ năng giao tiếp, gắn bó bạn bè. hợp nhịp nhàng với bạn.

2. Chuẩn bị

- Vòi nước sạch, xà phòng rửa tay.
- Khăn sạch hoặc khăn giấy lau tay.
- Lời đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”.
- Không gian rộng rãi, thoải mái.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Tập rửa tay lau tay cùng cô giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu các bước rửa tay. - Cho trẻ thực hiện lần lượt, cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng. - Khen ngợi những trẻ biết rửa tay sạch và lau tay gọn gàng <p>Hoạt động: Trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc đồng dao, chơi mẫu với 1 trẻ. - Cho trẻ ghép cặp chơi cùng nhau, vừa hát vừa kéo đẩy tay. - Cô quan sát, động viên, tuyên dương trẻ chơi đúng nhịp. <p>* Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ngồi vòng tròn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi hỏi: “Ai hôm nay biết rửa tay giỏi?”, “Ai chơi ngoan, biết giúp bạn?”. - Cô tuyên dương, dán hoa/sticker cho trẻ. - Nhận xét chung, nhắc nhở trẻ chuẩn bị ra về. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chuẩn bị ra về
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 7 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐC: Đi trong đường hẹp

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết đi trong đường hẹp.
- Trẻ nhớ được tên vận động, và thực hiện được vận động cùng cô

b. Kỹ năng

- Dạy cho trẻ kỹ năng đi trong đường hẹp.
- Dạy cho trẻ các tố chất khéo léo, nhanh nhẹn.
- Phát triển các nhóm cơ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Giáo dục

- Giáo dục ý thức kỷ luật. - Trẻ mạnh dạn, tự tin.

2. Chuẩn bị

- Đường hẹp dài 3m, rộng 35-40cm
- Sàn tập rộng rãi, khô thoáng, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức:	

<p>- Hôm nay trời rất đẹp, cô muốn đưa lớp mình đi thăm các cô cấp dưỡng, các con có thích không?</p> <p>- Cô dẫn dắt vào bài</p> <p>2. Nội dung chính:</p> <p>Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cho trẻ đi nhanh, đi chậm theo bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non” sau đó xếp thành 2 hàng tập bài tập phát triển chung với nền nhạc: Đu quay</p> <p>Hoạt động 2. Trọng động</p> <p>a. BTPTC: Đu quay</p> <p>+ Động tác 1: Trẻ ngồi xuống (ghế thấp hoặc ngồi bệt). Hai tay đưa ngang trước ngực, đứng đưa nhẹ sang phải rồi sang trái như đang ngồi đu quay.</p> <p>+ Động tác 2: Trẻ đứng lên cùng cô. Hai tay giơ ngang hoặc hơi cao, xoay người nhẹ sang phải một vòng nhỏ → rồi sang trái.</p> <p>+ Động tác 3: Trẻ nắm tay bạn bên cạnh (hoặc nắm tay cô). Cùng bước đi vòng tròn 3–4 bước nhỏ theo nhịp bài hát. Đi chậm, cô hướng dẫn để trẻ không mất thăng bằng.</p> <p>+ Động tác 4: Trẻ đứng tự nhiên, 2 tay giơ cao lên đầu, vỗ tay theo nhịp.</p> <p>b. VĐCB: Đi trong đường hẹp</p> <p>- Cô giới thiệu đường đến nhà cô cấp dưỡng: Đường đi đến nhà cô cấp dưỡng hơi khó phải đi qua con đường hẹp này. Muốn đi được các con nhìn cô đi mẫu nhé</p> <p>- Cô đi mẫu lần 1: Làm mẫu trọn vẹn</p> <p>- Cô đi mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích với trẻ</p> <p>- Cô đứng tại vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh cô đi trong đường hẹp, các con nhớ đi cẩn thận, khéo léo, không dẫm lên vạch, khi đi mắt cô nhìn thẳng và đi cho hết con đường, Sau đó cô đi về đứng cuối hàng.</p> <p>- Cô cho 2 trẻ thực hiện đi trong đường hẹp</p> <p>- Sau đó lần lượt cho từng trẻ thực hiện. Cô quan sát động viên trẻ thực hiện và hỗ trợ cho những trẻ đi chưa được</p> <p>- Cho trẻ thực hiện thêm lần nữa với hình thức thi đua chuyển quả giúp cô cấp dưỡng.</p>	<p>- Trẻ tham gia cùng cô</p> <p>- Trẻ khởi động theo hiệu lệnh cùng cô</p> <p>- Trẻ tập BTPTC</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát lại. c. Trò chơi vận động “Bóng tròn to” - Cô giới thiệu cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần 3. Hồi tĩnh - Trẻ đi lại nhẹ nhàng 2 vòng quanh sân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ đi lại nhẹ nhàng
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động: Chơi với bóng “Bóng bay nhảy nhót”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ vận động toàn thân: chạy – bắt – chạm bóng.
- Phát triển phối hợp tay – mắt và phản xạ nhanh.
- Tạo cảm giác hào hứng, mạnh dạn khi tham gia hoạt động tập t

2. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 quả bóng bay (màu sắc khác nhau cho vui mắt).
- Vạch xuất phát và đích bằng dây ruy-băng.
- Không gian sân sạch, bằng phẳng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe cho trẻ. - Cô và trẻ cùng làm “bóng bay căng phồng”: hít sâu – phồng bụng, thở ra – xẹp bóng. <p>2. Hoạt động 2. “Chạm bóng chạy nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tung bóng bay lên: “Bóng bay bay cao kìa!”. - Trẻ chạy đến chạm vào bóng rồi chạy nhanh về sau lưng cô. - Lặp lại nhiều lần <p>*TCVĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi “Bóng nhảy lò cò”: trẻ ôm bóng và nhảy từng bước nhỏ. - Trò chơi “Bóng đi dạo”: trẻ dùng tay nhẹ nhàng đẩy bóng đi theo đường ruy-băng. <p>* Chơi theo ý thích: Cầu trượt – Xích đu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cầu trượt, xích đu, tàu, thú nhún được kiểm tra an toàn. - Khu vực sạch sẽ, thoáng mát. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc: Cô tập hợp trẻ, nhận xét buổi chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ quan sát và thực hiện cùng cô - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe

- | | |
|--|--|
| - Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc, sau đó vào lớp uống nước, nghỉ ngơi. | |
|--|--|

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Bé chơi lồng tháp

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách xếp các vòng tròn vào cột từ to → nhỏ.
- Trẻ biết sử dụng bàn tay để chơi các trò chơi đơn giản.
- Trẻ biết chia sẻ về một việc tốt trong ngày.
- Hình thành thói quen tự đánh giá và học tập bạn.
- Rèn sự khéo léo của ngón tay, phát triển ngôn ngữ qua lời đồng dao
- Rèn kỹ năng phối hợp tay – mắt, phát triển vận động tinh.
- Trẻ biết chơi cùng bạn, không tranh giành đồ chơi.

2. Chuẩn bị

- Đồ chơi lồng tháp (nhiều bộ, đủ cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ).
- Thảm ngồi cho trẻ.
- Một số bài đồng dao gắn liền với trò chơi bàn tay (VD: “Tay đâu tay đâu”, “Chi chi chành chành”).
- Một số thẻ mặt cười, hoa bé ngoan để tặng trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú: Cô giới thiệu đồ chơi, cầm các vòng tròn và hỏi trẻ: “Vòng này to hay nhỏ?”</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung *Làm mẫu: Cô xếp từ vòng to → nhỏ, vừa làm vừa nói to cho trẻ nghe. - Trẻ thực hiện: Cho trẻ chia nhóm nhỏ cùng chơi. Cô quan sát, gợi ý: “Con thử chọn cái to nhất trước nhé!” “Vòng này nhỏ hơn, đặt lên trên đi nào.” - Nhận xét – khen ngợi: Cô nhận xét những bạn xếp đúng, động viên những trẻ còn lúng túng.</p> <p>* Trò chơi với bàn tay - <i>Khởi động:</i> Cô và trẻ cùng hát “Tay đâu tay đâu”, trẻ giơ tay vỗ nhịp theo nhạc.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Trò chơi 1: “Bé làm chú chim non” – trẻ khum bàn tay, ngón cái làm mỏ chim, vỗ cánh bằng các ngón tay.</p> <p>+ Trò chơi 2: “Chi chi chành chành” – cô hướng dẫn, cùng trẻ chơi thành vòng tròn.</p> <p>* Kết thúc: Cô khen trẻ khéo tay, biết phối hợp cùng bạn.</p> <p>* Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Cô cùng trẻ ngồi vòng tròn, trò chuyện: “Hôm nay con chơi cùng bạn nào?” “Bạn nào biết nhường đồ chơi cho bạn?”</p> <p>- Cô nhận xét – tuyên dương 2-3 trẻ nổi bật, trao hoa bé ngoan.</p> <p>- Khuyến khích trẻ khác cố gắng vào ngày mai.</p> <p>- Kết thúc: Cho trẻ hát một bài vui nhộn, chuẩn bị ra về.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc – Trả trẻ</p> <p>- Cô trò chuyện nhẹ nhàng, dặn dò trẻ khi về nhà.</p> <p>- Nhắc phụ huynh khen trẻ, cùng ôn lại một số trò chơi trong ngày.</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ ra về</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 8 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNN

-Thơ: Tay làm đồ chơi

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi với bạn, biết chia sẻ đồ chơi với bạn

2.Chuẩn bị

- Tranh minh họa.
- Nhạc bài hát “Lái ô tô”
- Một số đồ chơi để trẻ chơi trò chơi

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Lái ô tô” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát: + Các con vừa hát bài hát gì? <p>2. Hoạt động 2. Nội dung:</p> <p>* Đọc diễn cảm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô đọc diễn cảm, đọc chậm. - Hỏi trẻ tên bài thơ + Nội dung: Bài thơ nói về đôi bàn tay của em tuy bé tẹo nhưng đã biết làm những đồ chơi nhỏ xinh xắn - Lần 2: Kết hợp dùng tranh minh họa. <p>* Đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nhắc đến đồ chơi nào? - Trong bài thơ em bé có chia đồ chơi cho các bạn không? <p>* Trẻ đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp đọc 2-3 lần - Gọi tổ, nhóm, cá nhân lên đọc Khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô đọc lại bài thơ 1 lần để củng cố bài. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tuyên dương, cho trẻ hát BH lái ô tô ra ngoài. 	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Cả lớp đọc</p> <p>Tổ nhóm đọc</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát lái ô tô</p>

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát: Búp bê

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết gọi “bé”, “búp bê”, biết các bộ phận: đầu – tay – chân.
- Biết ôm, vuốt, “cho bé uống nước” (hành động mô phỏng đơn giản).
- Tập nói từ 1 âm tiết.
- Phát triển sự dịu dàng, yêu thương.

2. Chuẩn bị

- 1–2 búp bê nhựa mềm, kích thước lớn, an toàn, dễ cầm.
- Khăn nhỏ để “chăm sóc búp bê”.
- Khu vực sân sạch, không gió mạnh.
- Giỏ đựng đồ chơi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát “Bé yêu búp bê”. - Cô ôm búp bê giấu sau lưng, để lộ ra từ từ → hỏi: “<i>Cô có gì đây?</i>” → gợi ý cho trẻ nói “bé”, “búp bê”. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát búp bê</p> <p><i>* Cô giới thiệu búp bê</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đứng thành vòng cung. - Cô đưa búp bê ra và nói chậm, rõ: “Đây là búp bê.” - Gợi cho trẻ gọi theo: “bé”, “búp bê”. <p><i>* Quan sát từng bộ phận</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ và nói: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là đầu búp bê + Đây là tay, đây là chân. → Cho 2–3 trẻ lên chạm nhẹ bộ phận theo yêu cầu. <p><i>* Cho trẻ trải nghiệm trực tiếp</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ được chạm thử: ôm – vuốt tóc – sờ quần áo. - Cô mô tả: “Bé búp bê mềm, nhẹ, áo màu đỏ.” - Khuyến khích trẻ nhắc lại từ đơn: “đầu”, “tay”, “đỏ”. <p>* Trò chơi “Bé chăm búp bê”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu: ôm búp bê – lau mặt – đặt ngủ. - Trẻ thực hiện theo: <ul style="list-style-type: none"> + Ôm bé + Vuốt tay + Đặt bé lên khăn và “ru” bé + Cô gợi lời: “búp bê ngủ”, “ngoan”. <p>* Chơi tự do “Xích đu – Xe chòi chân”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự do lựa chọn trò chơi theo sở thích. - Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi an toàn. - Nhắc trẻ biết chờ đến lượt, nhường nhịn bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát - Trẻ nhắc lại - Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô. - Trẻ lựa chọn trò chơi - Trẻ chơi.

3. Hoạt động 3. Kết thúc - Cô tập hợp trẻ, nhận xét buổi chơi - Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc rồi xếp hàng vào lớp, rửa tay, uống nước, nghỉ ngơi.	- Trẻ vệ sinh vào lớp.
--	------------------------

III. Hoạt động chiều

- Vận động nhẹ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Giúp trẻ thư giãn sau giờ ngủ trưa.
- Trẻ biết ngồi ngay ngắn, ăn uống gọn gàng.
- Tập thói quen vệ sinh trước khi ăn.
- Trẻ vui vẻ, hứng thú.
- Biết lựa chọn trò chơi theo sở thích.
- Biết chia sẻ đồ chơi với bạn.
- Trẻ rèn thói quen rửa tay đúng cách.
- Phát triển vận động thô và kỹ năng tự phục vụ.
- Rèn sự dẻo dai, linh hoạt.
- Trẻ biết nhận xét hành vi trong ngày.
- Giáo dục trẻ biết khen bạn, noi gương bạn tốt.

2. Chuẩn bị

- Không gian lớp học thoáng mát.
- Khăn sạch, bàn ghế, đồ ăn chiều.
- Góc HĐVĐV (bóng, vòng, gạch nhựa).
- Vòi nước, xà phòng, khăn lau tay.
- Đồ chơi ngoài trời hoặc trong lớp: bập

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Vận động nhẹ: - Cô bật nhạc êm dịu, cho trẻ tập vài động tác vươn vai, xoay người, bước tại chỗ. - Khuyến khích trẻ vận động nhịp nhàng theo cô. - Cô nhắc trẻ rửa tay trước khi ăn. 2. Ăn quà chiều - Trẻ ngồi vào bàn ăn quà chiều, cô động viên trẻ tự xúc, ăn hết suất. 3. Hoạt động theo nhóm	- Trẻ vận động - Trẻ ăn bữa chiều

<p>- Chia trẻ thành 2 nhóm: Nhóm 1: Chơi ở góc vận động (ném bóng vào rổ, đi trong vòng, xếp gạch nhựa). Nhóm 2: Cùng cô tập rửa tay theo quy trình (làm ướt tay – xoa xà phòng – rửa sạch–lau khô).</p> <p>- Sau đó đổi nhóm để tất cả trẻ đều được trải nghiệm</p> <p>4. Chơi tự do</p> <p>- Cho trẻ tự chọn trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ chơi an toàn, biết chờ đến lượt.</p> <p>5. Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Cô tập trung trẻ ngồi vòng tròn. - Cho trẻ chia sẻ: “Hôm nay con chơi ngoan thế nào?”, “Bạn nào biết rửa tay giỏi?”. - Tuyên dương, tặng hoa cho trẻ tiêu biểu. - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị ra về, chào cô và bạn.</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ tập rửa tay</p> <p>- Trẻ chơi tự do</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 9 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Nghe hát: Em tập lái ô tô

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, thích nghe cô hát

b. Kỹ năng

- Rèn khả năng chú ý nghe hát, đứng đưa theo giai điệu của bài hát cùng cô. - Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ

c. Thái độ

- Trẻ luôn chăm ngoan, nghe lời ông bà bố mẹ.

2. Chuẩn bị:

- Nhạc bài: Quả bóng, xác xô, thanh gõ, chỗ ngồi hợp lý cho trẻ
- Xác xô, thanh gõ, tâm thế, trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xúm xít quanh cô chơi trò chơi “Bắt chước tiếng kêu của phương tiện giao thông” <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Nghe hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: Giới thiệu tên bài hát - Cô hát lần 2 kết hợp điệu bộ minh họa - Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn nhỏ giả làm tiếng kêu của ô tô pipopipo và tập sau này lớn lái xe đón cô - Chúng mình vừa nghe cô hát bài hát gì? - Bài hát “ E tập lái ô tô” do ai sáng tác? - Cô hát lần 3 khuyến khích trẻ hát và vỗ tay theo cô - Cô giáo dục trẻ luôn chăm ngoan, nghe lời bố mẹ <p>* TCÂN “Nghe âm thanh 2 dụng cụ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gõ xác xô, thanh gõ hỏi trẻ tiếng kêu của dụng cụ nào? - Yêu cầu trẻ gõ xác xô theo hiệu lệnh của cô <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát “Bé đi nhà trẻ” và chuyển hoạt động 	<p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô và các bạn</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ vỗ tay cùng cô - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ gõ xác xô - Trẻ hát và chuyển HĐ

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát cát – nước

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.
- Biết tập trung theo hiệu lệnh cô.
- Trẻ biết nhận biết đặc điểm đơn giản của cát, nước (mịn, khô, ướt, chảy, tan).
- Trẻ hứng thú chơi cùng bạn.
- Trẻ phát huy tính sáng tạo, chơi theo ý thích. - Biết chia sẻ đồ chơi với bạn- Trẻ biết thu dọn đồ chơi.
- Rèn khả năng diễn đạt bằng ngôn ngữ.
- Rèn kỹ năng phối hợp tay– mắt, vận động tinh.
- Tạo không khí vui vẻ trước khi vào lớp.

2. Chuẩn bị

- Khu vực chơi cát – nước sạch sẽ, an toàn.
- khay cát khô, chậu nước sạch, cốc nhựa.
- Xô, thìa xúc, ca nhựa, cát sạch.
- Đồ chơi cát – nước: xô, chậu, cốc, khuôn hình, thuyền nhựa.
- Khăn lau tay, chậu nước rửa tay.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ôn định, giới thiệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tập trung thành vòng tròn, hát bài “Tay thơm tay ngoan”. - Giới thiệu: “Hôm nay chúng mình sẽ cùng quan sát và chơi với cát, nước nhé!”. <p>2.Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát cát – nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát, sờ tay vào cát: “Cát có màu gì? Cát mịn hay to?”. - Cho trẻ nhúng tay vào nước: “Nước như thế nào? Có mùi không?”. - Gọi hỏi: “Khi cho cát vào nước thì điều gì xảy ra?”. - Trẻ thử trải nghiệm, cô khuyến khích trẻ trả lời. <p>* Trò chơi vận động: Xúc cát đổ vào xô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia nhóm nhỏ, phát cho mỗi nhóm 1 xô và dụng cụ xúc. - Luật chơi: Trẻ dùng thìa xúc cát và đổ vào xô trong thời gian quy định. - Cô cùng trẻ hô khẩu lệnh “1 – 2 – 3 bắt đầu!”. - Động viên, khen ngợi trẻ hoàn thành. <p>* Chơi tự do với cát – nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự do chơi xúc cát, đổ nước, in khuôn, thả thuyền. - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ chơi an toàn, không ném cát vào bạn. <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Tay thơm tay ngoan” trong lúc rửa tay. - Nhận xét, khen ngợi trẻ chơi ngoan. - Cho trẻ thu dọn đồ chơi và chuẩn bị vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ hát và lắng nghe

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi “Giúp cô tìm bạn”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên và chơi được trò chơi. Trẻ biết tên các góc chơi và chọn góc chơi cho mình.
- Rèn sự chú ý, ghi nhớ cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ. Trẻ nói đúng tên các góc và biết chơi cùng bạn ở góc chơi.
- Trẻ thích thú với trò chơi. Thích chơi với bạn ở góc chơi. - - Trẻ không dành đồ chơi của bạn.

2. Chuẩn bị

- Đồ chơi ở các góc

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Trò chơi “Giúp cô tìm bạn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu trò chơi và cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. Nếu trẻ nhắc trò chơi chưa đầy đủ thì cô nhắc lại. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Trong khi chơi, cô bao quát và động viên trẻ. <p>2. Hướng dẫn trẻ về các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi trong lớp và cho trẻ nhắc lại nhiều lần để trẻ nhớ tên các góc chơi. + Cô chỉ tay về góc xây dựng, học tập, phân vai, nghệ thuật và cho trẻ gọi tên các góc. + Hỏi trẻ con thích chơi góc nào? + Cô cho trẻ về góc chơi đó có sự hướng dẫn của cô khi trẻ chơi. <p>3. Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét về buổi chơi hôm nay. Khen và động viên những trẻ chơi tốt và khích lệ những trẻ chơi chưa được lần sau cố gắng hơn. - Tuyên dương, tặng hoa cho trẻ tiêu biểu. - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị ra về, chào cô và bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ về góc chơi trẻ thích - Trẻ lắng nghe

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-

-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
-

Thứ 6 ngày 10 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPNT

-HDVĐ: Xếp đường đi

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết xếp những viên gạch cạnh nhau để tạo thành đường đi

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của các ngón tay.
- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng xếp chồng và tính sáng tạo ở trẻ.

c. Thái độ

- Mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô

- + Video, tranh ảnh, bài hát về trung thu
+ 4 khối (2 khối vuông, 2 khối tam giác) màu sắc khác nhau
+ Rổ đựng đồ chơi, hộp đựng quà.

- Đồ dùng của trẻ

- + Khối vuông, khối hình tam giác có màu sắc khác nhau.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <p>- Cho trẻ hát bài “Em búp bê”</p>	- Cô và trẻ cùng hát
<p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát mẫu</p> <p>- Cô cho trẻ chơi “Trời sáng trời tối” xuất hiện hộp quà. Cô mở hộp quà cho trẻ quan sát và đàm thoại:</p> <p>+ Cô có gì đây?</p> <p>+ Ngoài những viên gạch cô còn có gì?</p> <p>+ Nhà của búp bê ở đâu?</p> <p>- Cô khái quát lại, giới thiệu hoạt động: Xếp đường đi</p>	- Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ quan sát và trả lời

<p>* Cô làm mẫu: Xếp đường đi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1 không phân tích động tác. - Lần 2 kết hợp phân tích động tác: Tay cô cầm viên gạch thứ nhất đặt xuống nền, cô tiếp tục lấy viên gạch thứ 2 đặt sát cạnh phía sau của viên gạch thứ nhất, cô tiếp tục lấy những viên gạch còn lại đặt sát cạnh nhau để tạo thành đường đi. <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát đồ dùng cho trẻ thực hiện - Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát, đến từng cá nhân trẻ để hướng dẫn, động viên, khuyến khích trẻ cố gắng hoàn thành sản phẩm <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và động viên những trẻ chưa hoàn thành sản phẩm lần sau cố gắng hơn và chuyển HĐ <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>Cho trẻ vận động nhẹ nhàng và đi ra ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát đồ chơi ngoài sân

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ tập trung, hứng thú với hoạt động ngoài trời.
- Biết nghe hiệu lệnh của cô.
- Trẻ biết gọi tên, nhận dạng một số đồ chơi ngoài sân (xích đu, cầu trượt, bập bênh...)
- Trẻ hứng thú chơi cùng cô và bạn.
- Trẻ sáng tạo khi chơi cát theo ý thích.
- Biết chia sẻ đồ chơi, hợp tác với bạn.
- Trẻ biết vệ sinh sau khi chơi.
- Rèn vận động chạy nhanh, phản xạ nhanh.
- Củng cố không khí vui vẻ.

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, thoáng mát.
- Một số đồ chơi ngoài sân.
- Sân chơi rộng rãi, an toàn.
- Xô, chậu, cốc nhựa, khuôn cát.
- Khăn sạch, chậu nước rửa tay.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – Giới thiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, cho hát bài “Ra chơi em chơi gì”. - Giới thiệu: “Hôm nay chúng mình sẽ cùng quan sát và chơi với đồ chơi ngoài sân nhé!”. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát đồ chơi ngoài sân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ tham quan quanh sân, dừng lại ở từng loại đồ chơi. - Gọi hỏi: “Đây là đồ chơi gì?”, “Con thấy đồ chơi có màu gì?”, “Khi chơi cầu trượt thì con phải làm gì để an toàn?”. - Cho trẻ sờ, thử động tác đơn giản (ngồi lên bập bênh, chạm vào cầu trượt). <p>* Trò chơi vận động “Đuổi bắt cô giáo”</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô chạy chậm phía trước, trẻ chạy theo để “bắt cô”. + Thay đổi tốc độ, hướng chạy để tăng hấp dẫn. <p>* Chơi tự do với cát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự do xúc cát, đổ cát, in khuôn. - Cô quan sát, nhắc trẻ không ném cát vào bạn, chơi an toàn. - Động viên, khen trẻ biết cùng bạn xây lâu đài, bánh cát <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát “Tay thơm tay ngoan” khi rửa tay. - Nhận xét: khen trẻ biết chơi ngoan, an toàn. - Cùng trẻ thu dọn đồ chơi, xếp gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ chơi với cát - Trẻ lắng nghe

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.

- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>* Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 2

Chủ đề nhánh: ĐỒ CHƠI YÊU THÍCH CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/10/2025 đến ngày 17/10/2025)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
 - MT4*. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng(ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên tay và đi hết đoạn đường 1,8-2m.
 - MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
 - MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các VĐ
 - MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
 - MT9*. Thích nghi với chế độ ăn cơm nát có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau
 - MT13*. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- gần gũi.
- MT16*. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng
 - MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
 - MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
 - MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
 - MT22*. Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian
 - MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
 - MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện .
 - MT35*. Chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ khi được người lớn nhắc nhở.
 - MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)
 - MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn:
 - MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
 - MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
 - Trẻ biết đi trong đường hẹp không chạm vạch, biết ném bóng bằng 1 tay.
 - Trẻ nhớ được tên vận động, và thực hiện được vận động cùng cô.
 - Trẻ phân biệt được âm thanh to – nhỏ của xúc xắc.
 - Trẻ nghe hiểu nội dung đơn giản của câu chuyện “Chú Gấu con ngoan”.
 - Trẻ nhận biết bóng là đồ chơi tròn, lăn được.
 - Biết màu sắc của bóng: đỏ, vàng, xanh.
 - Trẻ biết đóng mở nắp hộp, biết chơi với những chiếc hộp

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đi trong đường hẹp, rèn kỹ năng ném bóng bằng 1 tay cho trẻ.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và kiên trì, sự ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp:**

- Trang trí lớp theo dạng mở cho trẻ hoạt động, phù hợp với chủ đề “Đồ chơi bé thích”.
- Trang trí mảng những bài bé học đầy đủ nội dung chủ đề để thông tin kịp thời đến PH
- Bổ sung thêm học liệu, bài hát, bản nhạc, đồ chơi âm nhạc, tranh, vở tô màu, sáp màu, tranh mẫu, vật thật
- Đồ dùng dễ sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ điểm; Có màu sắc rõ nét, gần gũi sáng tạo: Bóng, vòng, Xe kéo...
- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề “Đồ chơi bé thích”.
- Đồ chơi các góc phù hợp với chủ điểm: Hạt hạt, hoa để xâu. Búp bê, đồ dùng nấu ăn, khối xếp hình.., trống lắc, lồng hộp
- Sắp xếp các góc chơi thuận tiện, đầy đủ các đồ dùng đồ chơi ở các góc.

*** Môi trường ngoài lớp:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.
- Lớp học sạch sẽ, sân tập, sân chơi bằng phẳng sạch sẽ

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Giáo viên trò chuyện với trẻ, kích thích trẻ trả lời, giao tiếp.
- Cung cấp nhiều trải nghiệm chơi khác nhau cho trẻ
- Giáo án

- Đồ dùng, học liệu đầy đủ cho chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Tìm hiểu các bộ phận trên cơ thể, tên các bạn trong lớp. Các đồ chơi trong lớp.
- Trò chuyện với bố mẹ về cơ thể trẻ, đặc điểm giới tính.
- Một số hoạt động ở lớp (Học và chơi).
- Đồ dùng, đồ chơi quen thuộc (Áo quần, mũ, giày dép, búp bê...)

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bế em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn...
- Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé.
- Góc VĐ: Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi.
- Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy

b. Mục đích, yêu cầu

- Biết một số thao tác chăm sóc búp bê: Cách bế em, cho em ăn, ru em ngủ cho đúng.
- Rèn kỹ năng vận động tinh: Cầm thìa, bát, bế búp bê.
- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay, sự phối hợp giữa mắt và tay khi xâu hạt, xếp hình.
- Trẻ biết phân biệt màu sắc, kích thước, hình khối; nhận ra sự khác nhau và giống nhau.
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo, sức mạnh cơ bắp qua hoạt động lăn, chuyển bóng; kéo, đẩy đồ vật.
- Trẻ hát theo giai điệu một số bài hát quen thuộc trong chủ đề.
- Trẻ biết vo tròn, ấn dẹt, nặn đơn giản với đất nặn.
- Biết xé, vò, dán giấy tạo sản phẩm đơn giản.
- Nhận biết màu sắc đất nặn, giấy.
- Mở rộng vốn từ, rèn khả năng giao tiếp qua trò chuyện, trả lời câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ yêu quý ngôi nhà, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Đồ chơi phân vai: - Búp bê, quần áo, khăn choàng, chăn nhỏ.
- Đồ chơi HĐVĐV: Hạt nhựa to, vòng xâu bằng dây chun mềm hoặc dây dù.. Bộ đồ chơi xếp hình, khối gỗ, khối nhựa nhiều màu, nhiều kích thước. Tranh gợi ý mẫu: vòng cổ, ngôi nhà, hàng rào, xe... để trẻ tham khảo. Bàn ghế thấp phù hợp cho trẻ ngồi chơi.
- Bộ đồ nấu ăn mini: nồi, chảo, thìa, bát, cốc, bếp giả.

- Đồ chơi xây dựng: Khối gỗ, gạch nhựa, hộp giấy làm nhà.
- Đồ dùng học tập: Tranh ảnh ngôi nhà, mô hình nhà (có mái, cửa, cửa sổ).
- Đồ tạo hình: Tranh in ngôi nhà, bút sáp, băng con.
- Góc vận động: Vòng thể dục/thùng carton làm “nhà”, không gian chơi an toàn.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn hoa tặng mẹ, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.

-Góc thao tác vai: Bế búp bê

- Trẻ giả vờ đi chợ, chọn đồ, nấu ăn, bày bàn ăn.
- Cho búp bê ăn, dỗ búp bê ngủ, trò chuyện cùng bạn.
- Trẻ dùng câu nói ngắn gọn, thân mật khi giao tiếp: “Mời bạn ăn cơm”, “Ngon quá!”, “Búp bê ngủ rồi.”

Cô quan sát, hỗ trợ:

- Gợi ý trẻ cách chia vai chơi, cùng phối hợp.
- Khuyến khích trẻ nói lời mời thân mật, gần gũi. Biết phân vai, biết chia sẻ đồ chơi.
- Nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi gọn gàng, nhẹ nhàng.
- Gợi ý trẻ nói thêm lời thoại: “Bạn ăn chưa?”, “Cùng chơi với mình nhé.”
- *Cô cùng trẻ nhận xét:*
- + “Bạn nào biết gọi điện thoại mời bạn?”, “Bạn nào biết nấu cơm, mời bạn ăn?”
- Khen ngợi, động viên trẻ.
- Cho trẻ hát một bài về gia đình, bạn bè để kết thúc.

-Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé

- + *Với xâu hạt:* Cô làm mẫu chậm rãi cho trẻ quan sát, sau đó để trẻ tự xâu theo ý thích.
- + *Với xếp hình, xếp nhà:* Cô cho trẻ xem tranh gợi ý hoặc làm mẫu đơn giản (xếp thành hàng, thành tường), sau đó để trẻ tự sáng tạo.

-Góc VĐ: Chơi với vòng, bóng. Chơi kéo, đẩy đồ chơi

- + *Chơi với vòng:* Cầm vòng lăn trên sàn, hoặc xoay vòng trước người.
- + *Chơi với bóng:* Lăn bóng qua lại, chuyền bóng cho bạn.
- + *Kéo – đẩy đồ chơi:* Dùng tay kéo hoặc đẩy xe, thùng đồ chơi nhẹ nhàng.
- Trẻ chơi – cô quan sát:
- + Trẻ chia nhóm nhỏ, mỗi nhóm chơi với vòng, bóng hoặc kéo – đẩy.
- + Cô quan sát, nhắc trẻ chơi an toàn, động viên trẻ cùng phối hợp:
- + “Con lăn bóng cho bạn nhé!”

+ “Ai kéo xe giỏi nào?”.

-Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong chủ đề, chơi với đất nặn và giấy

*** Hát theo chủ đề:**

- Trẻ chọn bài hát yêu thích, hát cùng cô hoặc theo nhóm.

- Có thể múa minh họa bằng động tác đơn giản.

*** Chơi với đất nặn:**

- Trẻ chọn màu đất nặn, vo tròn, ấn dẹt, nặn thành quả bóng, bánh, cái kẹo...

- Cô gợi ý trẻ ghép nhiều miếng nặn thành hình đơn giản.

*** Chơi với giấy:**

- Trẻ xé giấy thành mảnh nhỏ, vò giấy làm bóng, hoặc dán giấy tạo bức tranh đơn giản.

-Cô khuyến khích trẻ nói về sản phẩm của mình.

e. Kết thúc chơi

-Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Thứ 3: **Thí nghiệm STEAM “Màu nước nhảy múa”**

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 13 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

-Nhận biết phân biệt: Đồ chơi to-nhỏ

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được đồ chơi (ví dụ: bóng, gấu bông, ô tô...).

- Trẻ phân biệt được kích thước to – nhỏ thông qua quan sát và so sánh đơn giản.

b. Kỹ năng

- So sánh hai đồ vật theo kích thước.

- Biết cầm, đặt, chọn đồ chơi theo yêu cầu (to – nhỏ).

- Tập nói hoặc nói theo cô các từ: “to”, “nhỏ”, tên đồ chơi.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Biết chơi nhẹ nhàng, không ném đồ chơi.

- Biết chờ lượt, chia sẻ đồ chơi với bạn.

2. Chuẩn bị:

a. Chuẩn bị của cô

- Một số bộ đồ chơi có đủ cỡ to – nhỏ (ví dụ: bóng to – bóng nhỏ; gấu to – gấu nhỏ; ô tô to – ô tô nhỏ).

- Rỏ hoặc giỏ đựng đồ chơi.
- Không gian sạch sẽ, an toàn cho trẻ ngồi vòng tròn.

b. Chuẩn bị cho trẻ

- Mỗi trẻ 1 bộ đồ chơi có 2 kích thước (to – nhỏ) tương tự bộ của cô (nếu lớp không đủ đồ, có thể cho 2–3 trẻ dùng chung 1 bộ).
- Cho trẻ ngồi hình chữ u
- Tâm lý trẻ thoải mái

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mang theo 2 đồ chơi: 1 to – 1 nhỏ, giấu sau lưng. - Cô tạo tình huống: Cô có hai món đồ chơi... các con đoán xem là gì nào? - Cô đưa lần lượt từng món ra cho trẻ quan sát. Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Đồ chơi này to hay nhỏ? + Con thích đồ chơi to hay nhỏ? <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô để 2 món đồ chơi trước mặt: một to, một nhỏ. Giới thiệu chậm rãi: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là quả bóng to. (chỉ và nhấn mạnh từ <i>to</i>) + Đây là quả bóng nhỏ. - Lặp lại 2–3 lần (có thể đổi qua gấu bông hoặc ô tô). - Cho trẻ nói theo: to, nhỏ. <p>* Trẻ khám phá cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ nhận 2 món đồ chơi to – nhỏ. - Cô yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> + Con lấy đồ chơi to giơ lên nào. + Bây giờ lấy đồ chơi nhỏ. - Cô đi quan sát – hỗ trợ trẻ còn lúng túng. <p>* củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi từng trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cái gì? + To hay nhỏ? - Khuyến khích trẻ nói: “Bóng to”, “bóng nhỏ”, “ô tô to” ... <p>* Trò chơi: “Chọn nhanh – đúng”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhắc lại theo cô - Trẻ nhận đồ chơi. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô đặt 2 giỏ: Giỏ đồ chơi to và giỏ đồ chơi nhỏ. Trẻ lần lượt chọn đồ chơi từ rổ của mình và bỏ vào đúng giỏ. - Luật chơi: Chỉ được bỏ đúng kích thước theo y/c của cô. - Cô gợi ý: “Bạn nào tìm được đồ chơi to bỏ vào giỏ to nào!”. <p>Sau đó chuyển sang tìm đồ chơi nhỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khen ngợi, động viên trẻ: <p>+ Con bỏ rất đúng rồi! Bạn giỏi quá!</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng cất đồ chơi vào rổ. - Cô nhận xét nhẹ nhàng: <p>“Hôm nay các con phân biệt đồ chơi to – nhỏ rất giỏi.”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động nhẹ: vỗ tay, xoay cổ tay thư giãn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu. - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện cùng cô
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động: Chơi với lá cây

1. Mục đích - Yêu cầu

- Biết tên trò chơi, cách chơi. Biết gọi tên hình vẽ.
- Rèn khả năng chú ý, quan sát cho trẻ. Phát triển vốn từ cho trẻ.
- Rèn kĩ năng giữ gìn vệ sinh môi trường
- Trẻ có ý thức chơi, nghe lời cô giáo, tham gia hoạt động hứng thú, vui vẻ cùng bạn, cùng cô.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi an toàn, phù hợp với độ tuổi. Phấn vẽ, Một số loại lá cây sạch.
- Áo quần, dày dép gọn gàng, sạch sẽ

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định – Giới thiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dẫn trẻ ra sân, hướng trẻ quan sát bầu trời, đưa ra câu hỏi và gợi ý cho trẻ trả lời. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* NDTT “Chơi với lá cây”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát sân trường. Trẻ sân trường có nhiều cây và lá rụng rất nhiều, nào cô cháu mình cùng đi nhặt lá nhé. - Chơi với lá cây. - Cô cùng trẻ nhặt lá cây chơi. - Cô hỏi trẻ từ lá cây cô có thể làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ quan sát và trả lời

<p>- Cô xé vụn lá, cô xếp làm con trâu, con rít.</p> <p>* GD trẻ: Bảo vệ môi trường sạch đẹp, giữ gìn vệ sinh chung.</p> <p>* Trò chơi vận động</p> <p>+ TC1: <i>Trời nắng trời mưa.</i></p> <p>- Giới thiệu trò chơi và nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi, cô khuyến khích trẻ hát to, vừa hát vừa làm động tác.</p> <p>+ TC2: <i>Chi chi chành chành.</i></p> <p>- Giới thiệu trò chơi, nhắc lại cách chơi</p> <p>- Cho trẻ ngồi xung quanh cô, có thể chia nhóm ra chơi.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đọc to lời đồng dao.</p> <p>* <i>Nhặt lá rụng bỏ vào thùng rác.</i></p> <p>- Hướng dẫn trẻ nhặt lá bỏ vào nơi quy định</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ hát “Tay thơm tay ngoan” khi rửa tay.</p> <p>- Nhận xét: khen trẻ biết chơi ngoan, an toàn.</p> <p>- Cùng trẻ thu dọn đồ chơi, xếp gọn gàng.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ nhặt lá bỏ nơi quy định</p> <p>- Trẻ hát và lắng nghe</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Chào bạn, chào cô

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết chào bạn, chào cô lễ phép.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi dân gian, rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo.
- Trẻ biết tự nhận xét, nêu gương, hình thành thói quen tốt cuối ngày.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh cô giáo, bạn bè; nhạc vui tươi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chào bạn, chào cô</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát “Con chim vành khuyên”.</p> <p>- Cô hỏi trẻ về nội dung bài hát</p> <p>- Cô làm mẫu cách chào: khoanh tay, cúi đầu chào.</p> <p>- Trẻ lần lượt thực hành chào cô, chào bạn.</p> <p>- Cô khuyến khích: “Con chào rất ngoan, cô khen con!”.</p> <p>2. Trò chơi dân gian “Nu na nu nống”; “Chi chi chành chành”.</p> <p>* Cách chơi:</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát và làm theo cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi ngắn gọn. - Tổ chức cho cả nhóm cùng chơi, cô tham gia cùng trẻ. - Trẻ biết phối hợp cùng bạn, hứng thú chơi nhiều lần. <p>3. Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: Vòng tròn sinh hoạt. * Cách tiến hành: - Cô gọi hỏi: “Hôm nay bạn nào ăn ngoan?”, “Bạn nào biết chào cô, chào bạn?”. - Mời trẻ nêu nhận xét về bạn. - Cô tặng hoa bé ngoan (hoặc dán sticker, gắn sao). <p>4. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát bài “Đi học về”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 14 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VDC: Đi trong đường hẹp.

-VDM: Ném bóng bằng 1 tay

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết đi trong đường hẹp không chạm vạch, biết ném bóng bằng 1 tay.
- Trẻ nhớ được tên vận động, và thực hiện được vận động cùng cô.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đi trong đường hẹp, rèn kỹ năng ném bóng bằng 1 tay cho trẻ.

Phát triển các nhóm cơ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Giáo dục

- Giáo dục ý thức kỷ luật. Trẻ mạnh dạn, tự tin.

2. Chuẩn bị.

a. Đồ dùng của cô

Vạch chuẩn, bóng, rổ.

- Đường hẹp dài 3m rộng 35-40cm.

b. Đồ dùng của trẻ

- Vạch chuẩn, bóng, rổ.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng dễ cử động

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Kiểm tra sức khỏe của trẻ

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động</p> <p>- Cho trẻ đi nhanh, đi chậm theo bài hát “Quả bóng” sau đó xếp thành 2 hàng.</p> <p>2. Trọng động</p> <p>* Ôn VĐCB cũ: Đi trong đường hẹp.</p> <p>- Cô gọi trẻ nối tiếp nhau đi trong đường hẹp 1 lần</p> <p>* VĐCB: Ném bóng bằng 1 tay</p> <p>- Cô làm mẫu 2 lần + phân tích cách ném bóng: Từ chỗ của mình cô đi đến rổ bóng, tay phải cô cầm bóng cô đưa lên ngang tầm mắt, cô dùng lực ném bóng về phía trước.</p> <p>- Cô gọi 1 trẻ giỏi lên tập 1 lần</p> <p>- Gọi lần lượt từng trẻ tập 2 lần</p> <p>- Cô sửa sai cho trẻ và động viên trẻ kịp thời</p> <p>- Cô làm lại 1 lần để củng cố bài</p> <p>3. Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng quanh lớp.</p>	<p>- Trẻ khởi động cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ tập 1 lần</p> <p>- Trẻ tập 2 lần</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>

II. Hoạt động ngoài trời

-**Hoạt động: Khám phá âm thanh xúc xắc**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ phân biệt được âm thanh to – nhỏ của xúc xắc.

- Trẻ biết âm thanh phát ra khi lắc xúc xắc.

- Trẻ biết cầm và lắc xúc xắc bằng một hoặc hai tay.

- Trẻ phát âm hoặc nói theo cô các từ: “keng”, “lắc”.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

- Trẻ biết chia sẻ đồ chơi với bạn, không giành giật.
- Hình thành thói quen chơi an toàn với đồ dùng.

2. Chuẩn bị

- 1 xúc xắc mẫu (loại an toàn cho trẻ nhỏ).
- Loa nhỏ hoặc điện thoại mở nhạc (nhạc vui nhộn, tiết tấu rõ).
- Địa điểm ngoài trời sạch sẽ, an toàn.
- Mỗi trẻ 1 xúc xắc.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định – Giới thiệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giấu xúc xắc sau lưng và lắc nhẹ tạo âm thanh: keng... keng... - Hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con nghe gì thế? + Tiếng gì kêu “keng” vậy nhỉ? - Cho trẻ đoán và hướng mắt chú ý về cô. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>a. Quan sát và nhận biết âm thanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa xúc xắc ra: Đây là xúc xắc. Khi cô lắc sẽ kêu “keng” - Cô lắc to – nhỏ, chậm – nhanh. - Cho trẻ lắng nghe và hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Tiếng này to hay nhỏ? + Cùng nghe cô lắc nhé! <p>b. Trẻ trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát xúc xắc cho từng trẻ. Cô hướng dẫn trẻ: Cầm xúc xắc bằng một tay và bằng hai tay: <ul style="list-style-type: none"> + Con cùng lắc với cô nào! - Khuyến khích trẻ nói theo: “keng”, “lắc”. <p>c. Trò chơi vận động: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Khi nghe nhạc → trẻ lắc xúc xắc theo nhịp. Nhạc tắt → trẻ dừng lại, giữ yên xúc xắc. - Luật chơi: Lắc khi có nhạc, dừng khi nhạc tắt; không chạy nhảy quá mạnh. - Cô tổ chức cho trẻ chơi: Cô bật – tắt nhạc xen kẽ 6–7 lần. Khen trẻ lắc đúng, dừng đúng, chia sẻ đồ chơi với bạn. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân cùng cô và lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ QS và trả lời - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe cô phổ biến luật chơi và cách chơi. - Trẻ chơi trò chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng thu xúc xắc, bỏ vào giỏ. - Cho trẻ thả lỏng tay – vẫy nhẹ, hít thở để thư giãn. - Nhận xét nhẹ nhàng: “Hôm nay các con lắc xúc xắc rất giỏi!” - Chuyên hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi. - Trẻ lắng nghe.
--	--

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

- Hoạt động: Thí nghiệm STEAM “Màu nước nhảy múa”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát sự thay đổi màu khi 2 màu hòa vào nhau.
- Khuyến khích trẻ sử dụng tay để thao tác: bóp chai, lắc nhẹ, chấm màu.
- Phát triển ngôn ngữ qua từ mô tả: *xanh – đỏ – tím – vàng – tan – đổi màu*.
- Tăng khả năng tập trung và khám phá tự nhiên.

2. Chuẩn bị:

- 3–4 chén nhựa nhỏ có nước.
- Một ít màu thực phẩm (xanh, đỏ, vàng).
- Ống nhỏ giọt hoặc chai bóp nhỏ (loại dùng cho trẻ).
- Khăn lau, bàn thấp, khay để hạn chế nước đổ.
- Tạp dề cho trẻ.

(Chú ý: dùng màu thực phẩm để lỡ trẻ đưa tay vào miệng cũng không sao.)

3. Các bước thực hiện

* Gây hứng thú

Cô nói: *“Hôm nay nước của chúng mình sẽ nhảy múa và đổi màu nha!”*

Cho trẻ nhìn từng chén nước trong suốt.

* Nhỏ màu vào nước

- Cô nhỏ 1–2 giọt màu vào từng chén.
- Khuyến khích trẻ bóp nhẹ ống nhỏ giọt để tự thử.
- Quan sát và cô nói: *“Ô, nước đổi sang màu đỏ rồi kìa!”*

* Cho màu “nhảy múa”

- Cô đưa cho trẻ que khuấy nhỏ hoặc cho trẻ lắc nhẹ chai nước màu.
- Trẻ xem màu lan ra như “đám mây trong nước”.
- Cô mô tả: *“Màu đang chạy... chạy... hòa vào nhau rồi!”*

* Pha trộn vui vẻ

- Cho trẻ thử nhỏ màu vàng vào nước xanh → tạo màu xanh lá.
- Trẻ quan sát sự biến đổi.
- Cô giới thiệu: *“Hai bạn màu gặp nhau, cùng nhảy múa tạo màu mới!”*

* Kết thúc nhẹ nhàng

Cùng lau tay, quan sát lại các chén màu.

Cô hỏi trẻ (ngắn, đơn giản):

+ *Con thích màu nào?*

+ *Nước đang làm gì?*(gợi trẻ trả lời bằng hành động hoặc tiếng bập bẹ)

IV. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Rèn kỹ năng đi dép cho trẻ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ thực hiện được thao tác đi dép.
- Bước đầu trẻ biết nói được thao tác đi dép
- Trẻ phân biệt được chiếc dép bên trái và chiếc dép bên phải của đôi dép.
- Trẻ chú ý quan sát và ghi nhớ có chủ định.
- Rèn kỹ năng tập đi dép tự phục vụ bản thân.
- Rèn luyện mở rộng vốn từ và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng cá nhân của mình, và cất đúng nơi qui định

2. Chuẩn bị

- Dép đủ cho cô và trẻ
- Nhạc bài hát “Đôi dép xinh”
- Chỗ ngồi ổn định.
- Tâm thế thoải mái.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Vui Đến Trường” - Đàm thoại với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài hát có tên là gì? + Vậy các con có thể kể cho cô biết là lúc sáng sớm khi mới ngủ dậy thì mình làm gì? + À! Khi mới ngủ dậy thì chúng ta sẽ đánh răng, rửa mặt, mặc quần áo và đi giày dép để đi học đúng không nè. Cô thấy một số bạn mang giày dép chưa đúng cách nên hôm nay cô sẽ dạy cho các con thao tác đi giày dép nha! <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p><i>* Dạy trẻ kỹ năng đi dép</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Bạn nào đã biết cách mang dép? (mời trẻ lên làm thử) + Bạn nào chưa biết (Trẻ chưa biết giơ tay) 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hứng thú hát cùng cô - Trẻ trả lời - Vâng ạ - Trẻ lên làm thử

<ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dắt vào bài: Có một số bạn đã biết cách mang dép nhưng cũng có bạn chưa biết. Vì vậy, cô sẽ hướng dẫn các con cách mang dép. - Cho trẻ đến giá lấy dép về chỗ ngồi - Cho trẻ tự mang dép. - Cô quan sát trẻ mang, hỏi trẻ đang làm gì? - Hỏi trẻ: Muốn mang được dép con phải mang như thế nào? - Cô gọi 1 -2 trẻ nói cách mang dép. - Cô làm mẫu lần 2-3 lần + Lần 1: Cô thực hiện thao tác không giải thích + Lần 2+3: Cô thực hiện thao tác kết hợp giải thích rõ: Cô đặt đôi dép ngay ngắn trước mặt, chiều cong đôi dép giống với chiều cong của bàn chân, cô đi từng chân, chân trái đi dép trái, đi dép chân phải tương tự như chân trái + Cô vừa làm gì? Các bạn thấy chân cô đi dép như thế nào? - Hỏi lại kỹ năng đi dép - Cô nhắc lại thao tác một lần nữa - Mời 2-3 cá nhân thực hiện - Nhóm bạn nam, nhóm bạn nữ lên thực hiện - Cả lớp thực hiện - Giáo dục trẻ: Đi dép giúp cho đôi chân luôn được sạch sẽ và bảo vệ đôi chân của chúng mình không bị những vật sắc nhọn đâm vào chân. Vì vậy các con phải biết giữ gìn đôi dép sạch sẽ và cất dép đúng nơi quy định... * VD bài hát “Đôi dép xinh” - Các con đi dép thấy có thoải mái không? - Sau khi dép rồi thì các con phải cất dép ở đâu? - Cho trẻ xếp dép ngay ngắn trên giá dép <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe cô - Trẻ lên lấy dép và về chỗ - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát cô làm mẫu - Trẻ quan sát và lắng nghe cô giải thích - Cô vừa đi dép ạ. - Trẻ trả lời - Cá nhân thực hiện - Từng nhóm lên thực hiện - Cả lớp thực hiện - Trẻ chú ý lắng nghe cô giáo dục - Trẻ hưởng ứng vận động hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ xếp dép ngay ngắn lên giá dép
--	--

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 15 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNN

- Kể chuyện: “Chú Gấu con ngoan”

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nghe hiểu nội dung đơn giản của câu chuyện “Chú Gấu con ngoan”.
- Biết được nhân vật chính: Gấu mẹ – Gấu con và hành động ngoan ngoãn, vâng lời.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng lắng nghe, chú ý theo dõi tranh minh họa.
- Biết nói theo một số từ đơn giản: gấu, mẹ, ngoan, vâng ạ.
- Phát triển kỹ năng vận động tinh khi chỉ vào tranh theo yêu cầu.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ: biết nghe lời người lớn, chào hỏi, cất đồ chơi gọn gàng.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn bày tỏ cảm xúc với câu chuyện.

2. Chuẩn bị

a. Chuẩn bị của cô

- Sách truyện hoặc tranh rời minh họa 3–4 cảnh: Gấu mẹ và gấu con; Gấu con cất đồ; Gấu con chào mẹ; Hai mẹ con ôm nhau.
- Rối tay gấu mẹ và gấu con.
- Máy tính mở nhạc nhẹ nhàng, chuyển cảnh.

b. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế trẻ.
- Chỗ ngồi hình vòng cung để nhìn tranh rõ.
- Một vài đồ chơi để trẻ thực hành “cất gọn”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <p>- Cô dùng rối gấu vẫy tay chào trẻ: “Chào các bạn nhỏ, tớ là <i>Gấu con</i>. Hôm nay tớ có một câu chuyện rất hay muốn giới thiệu để cô giáo kể các bạn nghe. Đó là câu chuyện “Chú Gấu con ngoan” đấy!</p> <p>“<i>Gấu con đang chơi đồ chơi thì Gấu mẹ gọi:</i></p> <p>– <i>Gấu con ơi, con cất đồ chơi nhé!</i></p> <p><i>Gấu con vâng lời, cất đồ thật gọn. Gấu mẹ rất vui, ôm Gấu</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chào bạn Gấu - Trẻ lắng nghe

<p><i>con và nói:</i></p> <p>– <i>Con ngoan quá!</i></p> <p><i>Gấu con mỉm cười:</i></p> <p>– <i>Con yêu mẹ!”</i></p> <p>2.Hoạt động 2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô kể diễn cảm. - Hỏi trẻ tên truyện - Nội dung: câu chuyện nói về bạn Gấu con rất ngoan, biết vâng lời mẹ cất dọn đồ chơi gọn gàng khi được mẹ nhắc nhở - Lần 2: Kết hợp dùng tranh minh họa. Đàm thoại - Cô vừa kể chuyện câu chuyện gì? - Gấu mẹ gọi Gấu con như thế nào? - Gấu con đã làm gì? - Gấu mẹ nói gì với Gấu con? - Gấu con nói với Gấu mẹ điều gì? <p>* Trò chơi “Cất đồ như Gấu con”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát cho mỗi trẻ một món đồ chơi nhỏ. Khi nghe hiệu lệnh “Gấu con ơi, cất đồ nào! → trẻ đem đồ chơi bỏ vào giỏ - Khen trẻ biết cất gọn, biết nghe lời. <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét tuyên dương – giáo dục trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và thực hiện theo y/c của cô. - Trẻ TL - Trẻ lắng nghe
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động: Chơi với bóng

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết bóng là đồ chơi tròn, lăn được.
- Biết màu sắc của bóng: đỏ, vàng, xanh.
- Rèn ném – lăn – lăn theo hướng.
- Tăng phối hợp tay – mắt.
- Vui vẻ, không ném bóng vào bạn
- Biết nhặt bóng và cất đúng chỗ.

2. Chuẩn bị

- Nhiều bóng mềm, rô đưng bóng, vòng nhựa.
- Mỗi trẻ 1 quả bóng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định	

<p>- Cô kiểm tra sức khỏe trẻ, cùng trẻ đi lại xung quanh sân, khởi động tay – chân.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>Hoạt động 1: Khám phá bóng - Chơi với bóng</p> <p>- Cô cho trẻ sờ, cầm bóng → hỏi trẻ “Bóng như thế nào? Có lăn được không?”</p> <p>- Cô làm mẫu: lăn bóng – ném bóng vào vòng.</p> <p>- Cho trẻ luyện tập theo nhóm nhỏ.</p> <p>Hoạt động 2: Trò chơi “Lăn bóng vào đích”</p> <p>- Đặt vòng cách trẻ 1–1,5m.</p> <p>- Trẻ lăn bóng vào vòng theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Thu bóng cùng trẻ.</p> <p>- Nhận xét và tuyên dương.</p>	<p>- Trẻ ra sân cùng cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ thu dọn đồ chơi.</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Giáo dục kỹ năng: Chào cô khi đến lớp

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết lễ phép chào cô, chào bạn khi đến lớp.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi dân gian.
- Biết đi thành hàng, phối hợp nhịp nhàng cùng bạn.
- Trẻ biết tự nhận xét, nêu gương bạn ngoan.
- Rèn kỹ năng giao tiếp văn minh, lịch sự.
- Rèn sự nhanh nhẹn, đoàn kết
- Hình thành ý thức học theo bạn ngoan..

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh minh họa (cô, bạn).
- Bài hát “Cháu chào cô ạ”.
- Sân chơi rộng, thoáng.
- Bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ”.
- Hoa bé ngoan, sticker, ngôi sao bé ngoan.
- Nhạc bài “Đi học về”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Giáo dục kỹ năng: Chào cô khi đến lớp</p> <p>- Cô trò chuyện: “Khi đến lớp con gặp cô, gặp bạn thì con làm gì?”</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu cách chào; trẻ thực hành chào cô, chào bạn. - Cả lớp hát “Cháu chào cô ạ”, cùng thực hiện động tác chào 2. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ. - Cô và trẻ cùng hát bài đồng dao. - Trẻ nối đuôi nhau, nắm tay bạn, vừa đi vừa hát theo nhịp. - Cô nhận xét, động viên nhóm chơi tốt. 3. Nêu gương cuối ngày - Trẻ ngồi vòng tròn. - Cô gọi hỏi: “Bạn nào hôm nay chào cô, chào bạn?”, “Bạn nào ăn ngoan, ngủ ngoan?”. - Trẻ tự nêu hoặc nhận xét bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện theo cô - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 16 tháng 10 năm 2025

I.Hoạt động học: Phát triển TCKNXH&TM

-Âm nhạc: - Nghe hát: Chiếc khăn tay”

- TCÂN: Nghe âm thanh to - nhỏ

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, thích nghe cô hát

b. Kỹ năng

- Rèn khả năng chú ý nghe hát, đứng đưa theo giai điệu của bài hát cùng cô.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ

c. Giáo dục

- Trẻ thích nghe cô hát

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài: *Chiếc khăn tay*, xắc xô.
- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xắc xô.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát chiếc khăn tay và trò chuyện với trẻ <p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính</p> <p>* Nghe hát “Chiếc khăn tay”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1+ giới thiệu tên bài hát - Cô hát lần 2 kết hợp điệu bộ minh họa - Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát chiếc khăn tay nói về một em bé đã được mẹ may cho một chiếc khăn tay rất đẹp và em bé đã rất vui sướng, luôn giữ cho đôi tay sạch đấy. Các con nhớ phải giữ gìn vệ sinh cá nhân để cho cơ thể luôn khỏe mạnh nhé! - Cô hát lần 3 khuyến khích trẻ hát và vỗ tay theo cô - Cô giáo dục trẻ và hỏi trẻ: + Cô con mình vừa hát bài hát gì? <p>* Trò chơi âm nhạc “Nghe âm thanh to - nhỏ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi - Cô cho trẻ chơi 1-2 lần - Cô động viên khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ trả lời - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động: Tìm đồ chơi bé thích trong sân trường

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt, thú nhún.
- Nhận biết công dụng đơn giản của từng loại.
- Rèn khả năng quan sát, đi theo cô, đi qua chướng ngại nhỏ.
- Rèn kỹ năng sử dụng đồ chơi an toàn.
- Hợp tác, không chen lấn; biết đợi lượt chơi.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi rộng, an toàn.
- Đồ dùng của cô: xích đu, cầu trượt, thú nhún được kiểm tra an toàn; thẻ hình đồ chơi để nhận biết.
- Đồ dùng của trẻ: đội mũ, mang giày.
- Khu vui chơi có cầu trượt, xích đu, tàu hỏa.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân, trò chuyện: “Hôm nay cô con mình sẽ đi tìm đồ chơi bé thích”. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Tìm và khám phá đồ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giơ thẻ hình và yêu cầu trẻ “Đi tìm giống trong thẻ”. <p>Khi trẻ tìm được, cô mô tả công dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cầu trượt: trượt xuống + Xích đu: ngồi đu nhẹ + Thú nhún: ngồi nhún lên xuống <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thử từng loại theo nhóm nhỏ, hướng dẫn cách chơi an toàn. <p>* Trò chơi “Chọn đúng đồ chơi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đặt 3 hình đồ chơi. - Trẻ chạy đến chạm hình theo yêu cầu: Chạm vào xích đu! Chạm vào cầu trượt!” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi trò chơi
<p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng trẻ hít thở, uống nước. - Nhận xét tinh thần tham gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi

III. Hoạt động chiều

- **Hoạt động: Tập rửa tay, lau tay cùng cô giáo**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách rửa tay bằng nước sạch, lau khô tay bằng khăn.
- Rèn kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi, biết đọc theo nhịp đồng dao.
- Rèn phản xạ nhanh, sự phối hợp với bạn.
- Hình thành thói quen rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.
- Trẻ biết tự nhận xét, nêu gương bạn ngoan.
- Rèn thói quen lễ phép, vệ sinh, ăn ngủ ngoan.

2. Chuẩn bị

Vòi nước sạch, xà phòng, khăn lau tay cho trẻ.

- Hình ảnh minh họa quy trình rửa tay.
- Không cần đồ dùng.
- Không gian thoải mái.
- Hoa bé ngoan, sticker, sao bé ngoan.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Tập rửa tay, lau tay cùng cô giáo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện: “Tay sạch thì con sẽ khoẻ mạnh, không bị ốm.” - Cô làm mẫu 6 bước rửa tay đơn giản; trẻ thực hành rửa tay, lau tay cùng cô. - Cô khen trẻ biết rửa tay sạch sẽ, lau tay gọn gàng. <p>2. Trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc mẫu câu đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ...”. - Cô hướng dẫn 2 trẻ ngồi đối diện, nắm tay kéo qua lại theo nhịp đồng dao. - Cho trẻ chơi theo nhóm, cô tham gia cùng trẻ. <p>Cô khen nhóm chơi đoàn kết, đúng nhịp.</p> <p>3. Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngồi vòng tròn. - Cô gợi hỏi: “Hôm nay ai rửa tay sạch sẽ, ăn ngoan, ngủ ngoan?”, “Bạn nào chào cô lễ phép?”. - Mời trẻ tự nêu, hoặc nêu gương bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hành - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
-
-

Thứ 6 ngày 17 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

-HĐVĐV: Bé chơi với những chiếc hộp

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ biết đóng mở nắp hộp, biết chơi với những chiếc hộp

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay cho trẻ, phát triển tư duy cho trẻ

c. Giáo dục

- Trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau

2. Chuẩn bị:

- Hộp nhựa, hạt vòng đủ cho cô và trẻ

- Chỗ ngồi hợp lý

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức</p> <p>- Các con ơi, hôm nay bạn búp bê có gửi tặng cho cô 1 món quà, cô rất thích, chúng mình có biết đó là món quà gì không?</p> <p>- Để biết điều bí mật trong món quà bạn búp bê gửi đến là gì. Cô mời các con cùng ngồi xuống và khám phá cùng cô nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2: Bé chơi với những chiếc hộp</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát cái hộp</p> <p>- Cô cho trẻ chơi đóng mở nắp hộp</p> <p>- Cô làm mẫu + phân tích cách làm</p> <p>- Cho trẻ thực hiện</p> <p>- Cho trẻ bỏ vào lấy ra</p> <p>- Cho trẻ xếp chồng những chiếc hộp lên nhau</p> <p>* Khi trẻ thực hiện cô nhẹ nhàng đến bên trẻ động viên khuyến khích và hướng dẫn trẻ cách xếp - lồng hộp:</p> <p>+ Con đang làm gì đây?</p> <p>+ Con làm như thế nào?</p> <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <p>- Cô nhận xét chung: Hôm nay cô thấy bạn nào cũng rất cố gắng xếp chồng, lồng được những chiếc hộp với nhau.</p> <p>- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của trẻ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và quan sát</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến.</p>

-> Giáo dục trẻ: Yêu quý lễ phép vâng lời cô giáo, biết giữ gìn sản phẩm	- Trẻ thu dọn đồ chơi, ra chơi nhẹ nhàng
3. Hoạt động 3. Kết thúc	
- Nhận xét tuyên dương, chuyển hoạt động.	

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát – khám phá “Xe đồ chơi ngoài sân

1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và gọi tên một số loại xe đồ chơi quen thuộc: xe ô tô, xe máy, xe ben.
- Biết đặc điểm nổi bật: có bánh xe, chuyển động được.
- Rèn vận động thô: đi, kéo, đẩy xe.
- Tăng khả năng quan sát, lựa chọn màu sắc.
- Hứng thú tham gia hoạt động; biết giữ gìn đồ chơi, không tranh giành.

2. Chuẩn bị:

- Ô tô kéo, xe ben, xe máy đồ chơi loại lớn; khu vực sân bằng phẳng
- Trang phục thoải mái, mỗi trẻ 1 món đồ chơi phù hợp (nếu có).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định - Cô cùng trẻ đi dạo sân trường, hát “Em tập lái ô tô”. - Gọi hỏi: “Con thấy gì ở sân chơi hôm nay?”	- Trẻ đi cùng cô và hát - Trẻ trả lời.
2. Nội dung: Hoạt động 1: Quan sát xe đồ chơi - Cô giới thiệu từng loại xe: “Đây là xe ô tô...”, cho trẻ sờ – chạm – xoay bánh. - Đàm thoại: Xe có mấy bánh? Xe chạy thế nào? Xe màu gì? - Cho trẻ thực hành: kéo xe, đẩy xe, làm xe chạy theo hiệu lệnh “Nhanh – chậm”.	- Quan sát, sờ, trả lời câu hỏi. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô
Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Lái xe về đúng gara” - Cô đặt các rổ màu làm “gara”. - Trẻ lái xe về đúng rổ cùng màu xe.	- Trẻ chơi
3. Kết thúc - Nhận xét trẻ, nhắc trẻ đặt xe gọn gàng. - Chuyển sang hoạt động nhẹ: đi vòng tròn – hít thở.	- Trẻ lắng nghe - Chuyển hoạt động

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
<p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện
<p>4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 3**Chủ đề nhánh: ĐỒ DÙNG CỦA BÉ**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/10 đến ngày 24/10/2025)

1. Yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT3*. Trẻ thực hiện các vận động vận động bò, trườn.
- MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các VĐ
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.-MT11*. Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.
- MT11*.Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT17*. Nghe nhận biết âm thanh của đồ vật, con vật.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT24*. Thực hiện được các yêu cầu đơn giản:“Đi đến đây, đi rửa tay”
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi bé búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn:
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- Trẻ biết ném bóng bằng 1 tay, biết kết hợp chân nọ tay kia khi bò chui qua cổng, khi chui qua cổng không chạm vào cổng.
- Trẻ nhớ được tên vận động, và thực hiện được vận động cùng cô.
- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết một số câu thơ.
- Trẻ nhận biết, gọi tên quả bóng, búp bê, biết một số đặc điểm của quả bóng, búp bê.
- Trẻ nghe và nhận biết tên bài hát “Em búp bê”.
- Biết bài hát nói về bé chơi với búp bê, yêu búp bê và chăm sóc búp bê.
- Ghi nhớ được một số câu hát đơn giản, lặp lại theo cô.
- Trẻ biết tên và đặc điểm nổi bật của 2 loại đồ chơi quen thuộc: bóng (lăn được) và ô tô (di chuyển bằng bánh xe).

- Trẻ biết cách chơi đơn giản: lăn bóng, đẩy ô tô.
- Trẻ nghe và nhận biết một số âm thanh quen thuộc ngoài trời: tiếng chim, tiếng lá xào xạc, tiếng xe máy,...

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và kiên trì, sự ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp:**

- Trang trí lớp theo dạng mở cho trẻ hoạt động, phù hợp với chủ đề “Đồ chơi bé thích”.
- Trang trí mảng những bài bé học đầy đủ nội dung chủ đề để thông tin kịp thời đến PH
- Bổ sung thêm học liệu, bài hát, bản nhạc, đồ chơi âm nhạc, tranh, vở tô màu, sáp màu, tranh mẫu, vật thật.
- Đồ dùng dễ sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ điểm; Có màu sắc rõ nét, gần gũi sáng tạo: Bóng, vòng, Xe kéo...
- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề “Đồ chơi bé thích”
- Đồ chơi các góc phù hợp với chủ điểm: Hạt hạt, hoa để xâu. Búp bê, đồ dùng nấu ăn, khối xếp hình..., trống lắc, lồng hộp.
- Sắp xếp các góc chơi thuận tiện, đầy đủ các đồ dùng đồ chơi ở các góc.

*** Môi trường ngoài lớp:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.
- Lớp học sạch sẽ, sân tập, sân chơi bằng phẳng sạch sẽ

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Giáo viên trò chuyện với trẻ, kích thích trẻ trả lời, giao tiếp.

- Cung cấp nhiều trải nghiệm chơi khác nhau cho trẻ

- Giáo án

- Đồ dùng, học liệu đầy đủ cho chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Tìm hiểu các bộ phận trên cơ thể, tên các bạn trong lớp. Các đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện với bố mẹ về cơ thể trẻ, đặc điểm giới tính.

- Một số hoạt động ở lớp (Học và chơi).

- Đồ dùng, đồ chơi quen thuộc (Áo quần, mũ, giày dép, búp bê...)

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bế em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn...

- Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé.

- Góc VĐ: Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi.

- Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy

b. Mục đích, yêu cầu

- Biết một số TT chăm sóc búp bê: Cách bế em, ru em ngủ, đút cho em ăn cho đúng

- Rèn kỹ năng vận động tinh: Cầm thìa, bát, bế búp bê.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay, sự phối hợp giữa mắt và tay khi xâu hạt, xếp hình.

- Trẻ biết phân biệt màu sắc, kích thước, hình khối; nhận ra sự khác nhau và giống nhau.

- Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo, sức mạnh cơ bắp qua hoạt động lăn, chuyền bóng; kéo, đẩy đồ vật.

- Trẻ hát theo giai điệu một số bài hát quen thuộc trong chủ đề.

- Trẻ biết vo tròn, ấn dẹt, nặn đơn giản với đất nặn.

- Biết xé, vò, dán giấy tạo sản phẩm đơn giản.

- Nhận biết màu sắc đất nặn, giấy.

- Mở rộng vốn từ, rèn khả năng giao tiếp qua trò chuyện, trả lời câu hỏi của cô.

- Giáo dục trẻ yêu quý ngôi nhà, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.

- Đồ chơi phân vai: - Búp bê, quần áo, khăn choàng, chăn nhỏ.

- Đồ chơi HDVĐV: Hạt nhựa to, vòng xâu bằng dây chun mềm hoặc dây dù.. Bộ đồ chơi xếp hình, khối gỗ, khối nhựa nhiều màu, nhiều kích thước. Tranh gợi ý mẫu: vòng cổ, ngôi nhà, hàng rào, xe... để trẻ tham khảo. Bàn ghế thấp phù hợp cho trẻ ngồi chơi.
- Bộ đồ nấu ăn mini: nồi, chảo, thìa, bát, cốc, bếp giả.
- Đồ chơi xây dựng: Khối gỗ, gạch nhựa, hộp giấy làm nhà.
- Đồ dùng học tập: Tranh ảnh ngôi nhà, mô hình nhà (có mái, cửa, cửa sổ).
- Đồ tạo hình: Tranh in ngôi nhà, bút sáp, bảng con.
- Góc vận động: Vòng thể dục/thùng carton làm “nhà”, không gian chơi an toàn.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn hoa tặng mẹ, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.

-Góc thao tác vai: Bế búp bê

- Trẻ giả vờ đi chợ, chọn đồ, nấu ăn, bày bàn ăn.
- Cho búp bê ăn, dỗ búp bê ngủ, trò chuyện cùng bạn.
- Trẻ dùng câu nói ngắn gọn, thân mật khi giao tiếp: “Mời bạn ăn cơm”, “Ngon quá!”, “Búp bê ngủ rồi.”

Cô quan sát, hỗ trợ:

- Gợi ý trẻ cách chia vai chơi, cùng phối hợp.
- Khuyến khích trẻ nói lời mời thân mật, gần gũi. Biết phân vai, biết chia sẻ đồ chơi.
- Nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi gọn gàng, nhẹ nhàng.
- Gợi ý trẻ nói thêm lời thoại: “Bạn ăn chưa?”, “Cùng chơi với mình nhé.”

- Cô cùng trẻ nhận xét:

- + “Bạn nào biết gọi điện thoại mời bạn?”, “Bạn nào biết nấu cơm, mời bạn ăn?”
- Khen ngợi, động viên trẻ.
- Cho trẻ hát một bài về gia đình, bạn bè để kết thúc.

-Góc HDVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé

- + Với xâu hạt: Cô làm mẫu chậm rãi cho trẻ quan sát, sau đó để trẻ tự xâu theo ý thích.
- + Với xếp hình, xếp nhà: Cô cho trẻ xem tranh gợi ý hoặc làm mẫu đơn giản (xếp thành hàng, thành tường), sau đó để trẻ tự sáng tạo.

-Góc VĐ: Chơi với vòng, bóng. Chơi kéo, đẩy đồ chơi

- + Chơi với vòng: Cầm vòng lăn trên sàn, hoặc xoay vòng trước người.
- + Chơi với bóng: Lăn bóng qua lại, chuyền bóng cho bạn.
- + Kéo – đẩy đồ chơi: Dùng tay kéo hoặc đẩy xe, thùng đồ chơi nhẹ nhàng.

-Trẻ chơi – cô quan sát:

+ Trẻ chia nhóm nhỏ, mỗi nhóm chơi với vòng, bóng hoặc kéo – đẩy.

+ Cô quan sát, nhắc trẻ chơi an toàn, động viên trẻ cùng phối hợp:

+“Con lăn bóng cho bạn nhé!”

+ “Ai kéo xe giỏi nào?”.

-Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong chủ đề, chơi với đất nặn và giấy

* *Hát theo chủ đề:*

- Trẻ chọn bài hát yêu thích, hát cùng cô hoặc theo nhóm.

- Có thể múa minh họa bằng động tác đơn giản.

* *Chơi với đất nặn:*

- Trẻ chọn màu đất nặn, vo tròn, ấn dẹt, nặn thành quả bóng, bánh, cái kẹo...

- Cô gợi ý trẻ ghép nhiều miếng nặn thành hình đơn giản.

* *Chơi với giấy:*

- Trẻ xé giấy thành mảnh nhỏ, vò giấy làm bóng, hoặc dán giấy tạo bức tranh đơn giản.

-Cô khuyến khích trẻ nói về sản phẩm của mình.

e. Kết thúc chơi

-Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 20 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

- NBTN: “Quả bóng - Búp bê”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết, gọi tên quả bóng, búp bê, biết một số đặc điểm của quả bóng, búp bê.

b. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

- Rèn phát âm cho trẻ, rèn kỹ năng quan sát cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Quả bóng, Búp bê; chỗ ngồi hợp lý

- Tâm thế, trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Ôn định:	- Trẻ hát cùng cô

<p>-Cô cùng trẻ hát bài quả bóng</p> <p>2.Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* NBTN “Quả bóng”</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát quả bóng. Cô nói đây là quả bóng, quả bóng màu xanh, quả bóng dùng để chơi.</p> <p>- Cô hỏi trẻ:</p> <p>+ Cái gì đây? Quả bóng màu gì?</p> <p>+ Quả bóng dùng để làm gì?</p> <p>- Cô cho trẻ chơi đập bóng, lăn bóng...</p> <p>=> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ</p> <p>* NBTN “Búp bê”</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát búp bê và giới thiệu về búp bê</p> <p>- Đàm thoại:</p> <p>+ Đây là ai?</p> <p>+ Búp bê mặc áo màu gì?</p> <p>- Cô gọi từng trẻ lên trả lời, cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với búp bê: bế em, cho em ăn...</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ và cho trẻ hát quả bóng ra ngoài.</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ hát và ra ngoài</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát “Đám mây và bầu trời”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết bầu trời màu xanh; mây màu trắng, bay chậm.
- Nhận biết mây có hình dạng thay đổi.
- Quan sát từ xa; trả lời câu hỏi đơn giản.
- Tập bắt chước “mây bay”.
- Yêu thiên nhiên; biết nhìn trời để nhận biết thời tiết.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, an toàn.
- Cô nắm luật trò chơi.
- Khu đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, xích đu, bập bênh, xe chòi chân, bóng...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Ổn định	- Trẻ đi theo cô

<p>- Cô dẫn trẻ ra vị trí chơi. Cô cho trẻ giơ tay vươn cao “chạm mây”, kết hợp đi vòng.</p> <p>2. Hoạt động 2. Tiến hành</p> <p>* Quan sát bầu trời</p> <p>- Cô hỏi: “Trời màu gì? Mây ở đâu?”</p> <p>- Cho trẻ chỉ mây, mô tả mây “tròn – dài – to – nhỏ”.</p> <p>=> Giáo dục: Trẻ biết khi trời có mưa phải vào lớp, biết chăm sóc sức khỏe.</p> <p>* Trò chơi vận động “Mây trắng bay về nhà”</p> <p>- Cô đặt các vòng trên sân làm “nhà mây”.</p> <p>- Trẻ chạy nhẹ nhàng về đúng vòng khi nghe hiệu lệnh.</p> <p>* Chơi tự do: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô đưa trẻ đến khu vui chơi, nhắc nhở luật an toàn.</p> <p>- Cho trẻ chọn trò chơi theo ý thích, cô quan sát, hỗ trợ, động viên.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn đồ chơi, tập trung lớp, cô nhận xét – khen ngợi.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chỉ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thực hiện theo y/c của cô</p> <p>- Lựa chọn trò chơi theo sở thích, tham gia vui vẻ cùng bạn.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	---

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi Những ngón tay khéo léo

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi, biết chơi theo nhóm.
- Phát triển sự chú ý và phối hợp tay – mắt.
- Phát triển trí tưởng tượng, ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp.
- Rèn sự khéo léo của các ngón tay, vận động tinh.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, mạnh dạn trước tập thể.
- Giáo dục trẻ thói quen lễ phép, chào cô, chào bố mẹ khi ra về, trẻ biết chơi đoàn kết, chia sẻ vai chơi.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật nhỏ: hạt nút, hạt to, que tính, hộp có lỗ nhỏ.
- Rổ đựng đồ chơi.
- Góc chơi phân vai: búp bê, bát, thìa, quần áo, điện thoại đồ chơi...
- Hình mặt cười, sticker khen thưởng.
- Vòng tròn lớp.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Trò chơi: Những ngón tay khéo léo	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, giới thiệu trò chơi. - Cô làm mẫu cách khâu hạt/cho que vào lỗ; cho trẻ lần lượt thực hiện; tổ chức thi đua nhóm nhỏ. - Nhận xét sự khéo léo, khen trẻ cố gắng. <p>2. Chơi góc thao tác vai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu góc chơi, gợi ý vai (mẹ, bố, con, bác sĩ, bán hàng...). - Cho trẻ chọn vai chơi, nhập vai, giao tiếp với bạn; cô quan sát, gợi ý lời thoại khi cần. <p>Cô cho trẻ nhận xét vai chơi của bạn, khen ngợi, rèn kỹ năng chia sẻ.</p> <p>Tạo tình huống, gợi ý lời thoại, khuyến khích.</p> <p>3. Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi vòng tròn. - Cô gợi hỏi: “Hôm nay con chơi có ngoan không?”, “Bạn nào biết nhường đồ chơi?”, “Ai giúp cô, giúp bạn?”; cho trẻ nêu tên bạn tốt; cô tặng sticker mặt cười. - Nx chung, dặn dò, cho trẻ chào cô, chào bố mẹ ra về. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, thực hành khâu hạt, thi đua cùng bạn. - Nhập vai, giao tiếp, chơi nhóm, chia sẻ vai. - Trẻ lắng nghe
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 21 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTTC

- VD cũ: Vận động cũ: Ném bóng bằng 1 tay
- Vận động mới: Bò chui qua cổng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết ném bóng bằng 1 tay, biết kết hợp chân nọ tay kia khi bò chui qua cổng, khi chui qua cổng không chạm vào cổng.
- Trẻ nhớ được tên vận động, và thực hiện được vận động cùng cô.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng bò chui qua cổng cho trẻ, rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, bàn chân cho trẻ.
- Phát triển các nhóm cơ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Giáo dục

- Giáo dục ý thức kỷ luật. Trẻ mạnh dạn, tự tin.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhanh, đi chậm theo bài hát: “Lái ô tô”, vừa hát vừa đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc. <p>2. Trọng động</p> <p>* VĐCB: Ôn VĐ cũ: Ném bóng bằng 1 tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi lần lượt trẻ nối tiếp nhau lên tập 1 lần <p>* VĐCB mới: Bò chui qua cổng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập mẫu vận động: 2 lần <p>Cô miêu tả, giải thích rõ ràng: từ chỗ của mình cô đi đến vạch xuất phát, 2 tay cô để sát vạch, 2 chân cô quỳ, căng chân đặt sát sàn. Cô bò kết hợp chân nọ tay kia. Khi đến cổng, cô khéo léo bò chui qua cổng không chạm vào cổng sau đó cô đứng dậy đi về cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho một trẻ lên tập thử. <p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>* Trò chơi: Chuyên bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bóng, cho trẻ kể tên các trò chơi có thể chơi cùng bóng. <p>Cô giới thiệu tên trò chơi: chuyên bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cho trẻ chơi 1 - 2 lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ tập lại bài VĐCB cũ - Trẻ chú ý quan sát cô tập mẫu - 1 trẻ lên tập - Cả lớp tập - Trẻ tập - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Trẻ nhắc lại - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên trẻ, khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3. Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát: Đạo chơi sân trường

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được hít thở không khí trong lành.
- Phát triển sự mạnh dạn, tự tin khi chơi.
- Trẻ biết luật chơi, tham gia hứng thú.
- Phát triển tinh thần đoàn kết.
- Trẻ được vui chơi thoải mái, thỏa mãn nhu cầu vận động.
- Rèn luyện phản xạ nhanh, khả năng chạy, phối hợp với bạn.
- Giáo dục trẻ biết xếp hàng, chờ lượt, không chen lấn, biết giữ gìn vệ sinh sân trường.

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, an toàn.
- Một số câu hỏi gợi ý: “Con thấy cây gì?”, “Sân trường có gì đẹp?”.
- Các đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, bập bênh, xích đu, ô tô, bóng...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, giới thiệu hoạt động. <p>2. Tiến hành</p> <p>Hoạt động 1: Đạo chơi sân trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ đi dạo quanh sân trường, cho trẻ quan sát cây xanh, hoa, đồ chơi ngoài trời; TC đặt câu hỏi gợi mở. - Nhận xét, khen trẻ biết quan sát và giữ gìn sân trường <p>Hoạt động 2. TCVD: Mèo và chim sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, trò chuyện dẫn dắt. - Cô giới thiệu trò chơi, phân vai mèo – chim sẻ, hướng dẫn cách chơi; tổ chức cho trẻ chơi nhiều lượt; động viên trẻ. - Nhận xét sự nhanh nhẹn, tinh thần tham gia của trẻ. <p>Hoạt động 3. Chơi tự do</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lại bên cô - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ chơi trò chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ đến khu vực chơi. - Cho trẻ lựa chọn trò chơi theo sở thích (cầu trượt, xích đu, tàu hỏa...); cô quan sát, nhắc nhở an toàn. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi, tập trung lớp, nhận xét – khen ngợi trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe
--	--

III. Hoạt động chiều

- Nghe cô đọc thơ “Tay làm đồ chơi”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết một số câu thơ.
- Phát triển ngôn ngữ, khả năng nghe, chú ý.
- Trẻ hứng thú khi chơi với cát.
- Biết khen ngợi bạn, học theo bạn tốt.
- Rèn kỹ năng xúc, đổ, xây, phát triển vận động tinh.
- Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, không ném cát vào bạn, biết giữ gìn miệng xinh, sạch đẹp.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ.
- Giọng đọc diễn cảm của cô.

Khu vực cát sạch.

- Đồ chơi: xô, xẻng, cốc nhựa, khuôn hình.
- Nhãn dán mặt cười, mặt ngoan.
- Ghế ngồi vòng tròn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Nghe cô đọc thơ “Tay làm đồ chơi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện, dẫn dắt giới thiệu tên bài thơ. - Cô đọc thơ diễn cảm lần 1, lần 2 kết hợp tranh minh họa; gợi hỏi trẻ nội dung bài thơ; cho trẻ đọc theo cô một vài câu đơn giản. - Cô nhận xét, khen trẻ chăm chú nghe. <p>Đọc thơ, gợi hỏi, khuyến khích.</p> <p>2. Hoạt động 2. Trò chơi với cát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ rửa tay sạch trước khi chơi. - Cô hướng dẫn, quan sát, động viên trẻ cách xúc, đổ, làm bánh cát, xây lâu đài; khuyến khích trẻ chơi nhóm nhỏ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Lắng nghe, quan sát tranh, đọc theo cô.

<p>quan sát, hỗ trợ khi cần.</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn đồ chơi, rửa tay sạch.</p> <p>Cô tập trung trẻ thành vòng tròn.</p> <p>3. Hoạt động 3. Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Cô gọi hỏi trẻ: “Hôm nay con chơi với bạn thế nào?”, “Ai ngoan, ai biết giúp bạn?”; phát phần thưởng (mặt cười) cho trẻ được nêu gương; khuyến khích trẻ noi theo bạn tốt.</p> <p>- Cùng cố, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ khi ra về.</p>	<p>- Thực hành xúc, đổ, xây, chia sẻ với bạn.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
-
-

Thứ 4 ngày 22 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: PTNN

- Thơ: Đi dép

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

c. Giáo dục

- Trẻ biết chơi với bạn, biết chia sẻ đồ chơi với bạn

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh, video về bài thơ “ Cô dạy”
- Máy tính, máy chiếu
- Hình ảnh minh họa nội dung bài thơ

b. Đồ dùng của trẻ

- Trẻ ngồi hình chữ U.
- Trang phục trẻ gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Đôi dép xinh” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát: + Các con vừa hát bài hát gì? <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Đọc diễn cảm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô đọc diễn cảm, đọc chậm. Hỏi trẻ tên bài thơ + Nội dung: Bài thơ nói về niềm vui của đôi chân được đi đôi dép - Lần 2: Kết hợp dùng tranh minh họa. <p>* Đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ do ai sáng tác ? - Khi được đi dép chân cảm thấy thế nào ? - Được đi khắp nhà dép cảm thấy thế nào ? - Cô đọc lại bài thơ 1 lần để củng cố bài. <p>* Dạy trẻ đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho tập trẻ đọc theo cô từng câu, từng đoạn, cả bài. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Chia trẻ thành 2 đội thi nhau đọc - Cô nhận xét, tuyên dương. - Cho cả lớp đọc lại lần nữa, <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ - Trẻ thi đua - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng

II. Hoạt động ngoài trời

-Hoạt động: Dạo chơi lớp học

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ làm quen, khám phá môi trường lớp học.
- Biết gọi tên một số góc chơi, đồ dùng trong lớp.
- Trẻ biết chơi theo đồng dao, tham gia hào hứng.
- Rèn phản xạ nhanh, sự chú ý.
- Phát triển sự mạnh dạn, tự tin.
- Giáo dục trẻ biết đoàn kết, vui vẻ khi chơi, trẻ biết giữ gìn lớp học sạch đẹp.

2. Chuẩn bị

- Lớp học gọn gàng, sạch sẽ.
- Một số câu hỏi gợi ý: “Con thấy đây là góc gì?”, “Đây là đồ dùng gì?”.
 - Lời đồng dao “Chi chi chành chành”.
 - Lời đồng dao “Dung dăng dung dẻ”.
- Các đồ chơi ngoài trời hoặc trong lớp: cầu trượt, bập bênh, xe chòi chân, bóng....

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Đạo chơi lớp học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, trò chuyện dẫn dắt. - Cô cùng trẻ đi dạo quanh lớp, giới thiệu các góc: góc học tập, góc xây dựng, góc phân vai...; đặt câu hỏi gợi mở. - Cô dẫn trẻ tham quan, giới thiệu, gợi hỏi. - Nhận xét, khen trẻ biết quan sát, nhắc trẻ giữ gìn lớp. <p>2. TCDG: Chi chi chành chành, dung dăng dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi vòng tròn. - Cô đọc đồng dao, hướng dẫn cách chơi; tổ chức cho trẻ chơi nhiều lượt. - Nhận xét, khen trẻ tích cực. <p>3. CTD: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đến khu vực góc chơi. - Trẻ tự chọn góc chơi mình thích; cô quan sát, hướng dẫn an toàn khi cần. - Nhắc trẻ thu dọn đồ chơi, tập trung lớp, nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, trả lời câu hỏi, gọi tên đồ dùng, góc chơi. - Trẻ chơi cùng cô - Lựa chọn trò chơi, chơi vui vẻ, biết cất đồ chơi sau khi chơi.

III. Hoạt động chiều

- Vận động nhẹ

1. Mục đích - Yêu cầu

* Vận động nhẹ

- Giúp trẻ thư giãn sau giờ ngủ, tỉnh táo, thoải mái.
- Tăng cường sức khỏe, tạo hứng thú cho hoạt động buổi chiều.

* Ăn quà chiều

- Giúp trẻ biết tự xúc ăn, ngồi ăn gọn gàng.
- Rèn nề nếp, thói quen văn minh khi ăn.

* Thực hiện xem thời tiết qua tranh

Giúp trẻ làm quen với các hiện tượng thời tiết (nắng, mưa, gió, mây...).

- Phát triển khả năng quan sát, vốn từ, nhận biết sự khác nhau giữa các loại thời tiết.
- Rèn kỹ năng xem sách, lật giở nhẹ nhàng, biết giữ gìn sách..

* Chơi trò chơi dân gian

- Giúp trẻ ghi nhớ lời đồng dao ngắn gọn, dễ hiểu.
- Tạo không khí vui tươi, gắn bó giữa cô và trẻ.

* Nêu gương cuối ngày

- Giúp trẻ nhớ lại các hoạt động trong ngày.
- Giáo dục trẻ biết khen bạn ngoan, lễ phép, biết giúp cô.

2. Chuẩn bị

- Nhạc nhẹ, vui tươi.
- Không gian rộng rãi, thoáng mát.
- Bát, thìa, cốc nước.
- Sách, tranh ảnh về thời tiết (nắng, mưa, gió, có mây, cầu vồng...).
- Bàn ghế nhỏ cho trẻ ngồi thoải mái.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Vận động nhẹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhẹ nhàng mở nhạc, gọi trẻ thức dậy, hướng dẫn rửa mặt – uống nước. - Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc: giơ tay, xoay người, bước chân, nhún gối... - Cô làm mẫu, trẻ làm theo nhịp điệu chậm rãi, vui vẻ. - Cô cho trẻ hít thở sâu, vỗ tay theo nhạc, tạo tinh thần sảng khoái. <p>2. Ăn quà chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ rửa tay sạch trước khi ăn. - Cho trẻ ngồi đúng chỗ, nhắc trẻ ăn từ tốn, không làm rơi vãi. - Cô động viên: “Con ăn ngoan quá!”, “Chúng mình ăn hết phần nhé!”. - Ăn xong cô cho trẻ uống nước, lau miệng, dọn khay ăn. - Khen trẻ biết tự xúc ăn, giữ vệ sinh. <p>3. Thực hiện xem thời tiết qua tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi vòng tròn, trò chuyện: “Hôm nay cô có một quyển sách rất thú vị – nói về thời tiết đấy!” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ vận động nhẹ nhàng - Trẻ ăn quà chiều - Trẻ xem thời tiết

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu từng bức tranh: “Tranh này có gì?”, “Trời nắng con thấy ai đang đội mũ?”, “Khi trời mưa chúng mình mặc gì?” - Giải thích ngắn gọn cho trẻ hiểu: trời nắng thì sáng, trời mưa thì có hạt rơi, có gió thì cây đung đưa... - Cho trẻ cầm sách xem theo nhóm nhỏ, hướng dẫn cách lật từng trang nhẹ nhàng. - Gọi hỏi: “Con thích thời tiết nào nhất?”, “Trời nắng con thích làm gì?” - Cô cùng trẻ hát bài “Trời nắng, trời mưa”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời câu hỏi của cô
<p>4. Chơi trò chơi dân gian</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”. - Hướng dẫn cách ngồi đối diện nhau, nắm tay và kéo qua – kéo lại theo lời đồng dao: “Kéo cưa lừa xẻ, ông thợ nào khỏe...” - Cho trẻ chơi theo cặp, cô quan sát và khuyến khích trẻ đọc to, rõ ràng. - Có thể đổi sang trò “Chi chi chành chành” để thay đổi hứng thú. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi dân gian cùng cô
<p>5. Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời trẻ ngồi vòng tròn, mở nhạc nhẹ. - Cô gọi hỏi: “Hôm nay bạn nào ngoan?”, “Ai giúp cô dọn đồ chơi?”, “Bạn nào ăn giỏi?” - Cô dặn dò: “Về nhà con chào ông bà, bố mẹ nhé!”, “Mai mình lại đến lớp vui chơi!”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
-
-
-

Thứ 5 ngày 23 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM:

-Âm nhạc: Dạy hát “Em búp bê”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nghe và nhận biết tên bài hát “Em búp bê”.
- Biết bài hát nói về bé chơi với búp bê, yêu búp bê và chăm sóc búp bê.
- Ghi nhớ được một số câu hát đơn giản, lặp lại theo cô.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe – bắt chước giai điệu, lời hát theo khả năng.
- Tập hát cùng cô theo cụm từ ngắn, rõ ràng.
- Rèn vận động minh họa đơn giản: ôm búp bê, đưa búp bê ngủ, vỗ về.

c. Thái độ

- Hứng thú với âm nhạc, biết giữ đồ chơi, yêu búp bê.
- Biết hợp tác, không giành đồ chơi của bạn khi chơi búp bê.
- Mạnh dạn thể hiện trước cô và bạn.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Máy nghe nhạc/ loa, nhạc bài “Em búp bê”.
- 1–2 búp bê lớn để minh họa.
- Trang phục mềm mại, tươi sáng.
- Không gian lớp rộng để trẻ vận động.

b. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 búp bê nhỏ (nếu không đủ, trẻ dùng chung theo nhóm).
- Trang phục thoải mái.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Tạo cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bế búp bê xuất hiện, trò chuyện: “Hôm nay cô mang đến một bạn rất dễ thương... Đây là <i>búp bê</i> của cô.” - Cô hỏi trẻ: “Các con có thích búp bê không? Ở nhà con có búp bê không?” - Cho trẻ ôm, vuốt ve búp bê nhẹ nhàng. - Cô nói: “Cô có một bài hát rất hay về bạn búp bê. Các con lắng nghe nhé!” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ làm theo cô
<p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính</p>	

<p>* Dạy hát “Em búp bê”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô hát cho trẻ nghe và giới thiệu tên bài hát,. - Lần 2: Cô hát và giảng nội dung bài hát cho trẻ. - Cả lớp hát cùng cô: 3-4 lần - Tổ hát cùng cô: 2 lần - Nhóm hát cùng cô: 2-3 lần - Cá nhân hát: 1 lần => Cô chú ý <p>bao quát khuyến khích động viên trẻ hát và sửa sai cho trẻ.</p> <p>* Trò chơi “Ru em ngủ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc nhẹ bài “Em búp bê”. - Trẻ ôm búp bê, bước nhẹ nhàng, đưa búp bê ngủ theo giai điệu. - Khi nhạc dừng → trẻ dừng lại và đặt búp bê vào “giường” (thảm mềm). - Khen trẻ biết chăm sóc búp bê. <p>=> Giáo dục: Trẻ biết yêu búp bê như em bé nhỏ, biết chăm sóc và giữ gìn đồ chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: “Hôm nay con được học bài hát gì?” - Cùng cố: Trẻ biết yêu đồ chơi, biết giữ gìn búp bê. - Cho trẻ hát 1 lần cuối với cô. - Chuyển sang hoạt động nhẹ: xếp búp bê vào kệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Cả lớp hát - Tổ hát - Nhóm hát - Cá nhân hát <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động - Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp hát - Chuyển HĐ
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **Quan sát: “Sân chơi đồ chơi ngoài trời (Cầu trượt – thú nhún – bập bênh)**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Nhận biết tên một số đồ chơi ngoài trời.
- Biết chức năng: cầu trượt để trượt, thú nhún để nhún, bập bênh để ngồi theo đôi.
- Rèn kỹ năng sử dụng đồ chơi an toàn.
- Rèn khả năng quan sát và chờ lượt.
- Không chen lấn; biết chơi chung với bạn.

2. Chuẩn bị

- Các đồ chơi được kiểm tra an toàn; thẻ hình đồ chơi.
- Sắp xếp một không gian chơi rộng rãi, thoáng đãng, đủ để các bé ngồi hoặc đứng thoải mái mà không bị vướng.
- Các đồ chơi ngoài trời: cầu trượt, xích đu, thú nhún, bóng, xếp hình ngoài trời...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định Cho trẻ đi quanh sân, trò chuyện về đồ chơi thích nhất.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ đến từng đồ chơi, hỏi: “Đây là gì?”, “Con chơi như thế nào?” - Mô tả và làm mẫu cách chơi an toàn. <p>=> Giáo dục: Trẻ biết giữ trật tự, biết chờ lượt trước khi trượt/nhún.</p> <p>* Trò chơi vận động: “Chạm đúng đồ chơi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói: “Chạm vào cầu trượt!” → trẻ chạy đến. <p>Tương tự với thú nhún, bập bênh.</p> <p>* Chơi tự do: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cho trẻ khu vực, đồ chơi được phép chơi. - Trẻ tự chọn trò chơi mình thích, chơi cùng bạn. - Cô quan sát, đảm bảo an toàn, hướng dẫn khi cần. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ cùng nhau dọn đồ chơi, tập hợp và nhận xét HĐ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra vị trí chơi - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ chơi - Trẻ dọn đồ chơi

III. Hoạt động chiều

- **Dạy trẻ: Kỹ năng lấy – cất đồ chơi đúng nơi quy định**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số đồ chơi quen thuộc: bóng, lục lạc, ô tô, thú bông...
- Biết khu vực để đồ chơi và hiểu “lấy ở đâu – cất về đó”.
- Rèn kỹ năng lấy đồ chơi bằng hai tay, cầm – nắm chắc, di chuyển đồ chơi an toàn.
- Thực hiện được kỹ năng cất đồ chơi đúng vị trí, biết phân biệt khu vực cất từng loại.
- Phát triển ngôn ngữ thông qua gọi tên và mô tả đơn giản về đồ chơi.
- Hứng thú khi tham gia hoạt động.
- Hình thành thói quen gọn gàng, giữ gìn đồ chơi, không quăng ném.
- Biết hợp tác với bạn, cùng cất đồ chơi khi có hiệu lệnh của cô.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Rổ/khay lớn để đựng đồ chơi.
- Một số khu vực cất đồ chơi có nhãn hình ảnh (bóng – ô tô – thú bông).
- Nhạc vui nhộn và hiệu lệnh “dọn đồ”.

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chuyển sang hoạt động nhẹ nhàng: xem tranh đồ chơi hoặc vận động theo nhạc. 2. Nêu gương cuối ngày - Cô cùng trẻ ôn lại các hoạt động trong ngày. - Mời một số trẻ lên nêu gương bạn ngoan, biết chơi cùng bạn, biết vâng lời cô. - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị ra về. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 24 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

- HĐVĐV: Chơi với bóng – ô tô

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên và đặc điểm nổi bật của 2 loại đồ chơi quen thuộc: bóng (lăn được) và ô tô (di chuyển bằng bánh xe).
- Trẻ biết cách chơi đơn giản: lăn bóng, đẩy ô tô.

b. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng cầm – nắm, lăn – đẩy, phối hợp tay – mắt.
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ hành động của cô và bắt chước theo.
- Tập nói từ đơn: “bóng”, “ô tô”, “lăn”, “đẩy”.

c. Thái độ

- Trẻ thích thú tham gia hoạt động, biết chơi nhẹ nhàng, không ném mạnh.
- Biết giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết chờ lượt khi chơi cùng bạn.
- Hình thành ý thức chơi an toàn.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô

- Bóng mềm nhiều màu.
- Ô tô nhựa cỡ vừa, an toàn cho trẻ.

- Rô/khay đựng bóng và ô tô.
- Vòng/ đường kẻ đơn giản để làm lối di chuyển.

b. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 quả bóng hoặc 1 ô tô.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cầm bóng và ô tô, tạo tình huống vui: “Hôm nay cô mang đến hai bạn nhỏ đáng yêu, các con đoán xem đây là gì?” - Trẻ gọi tên theo khả năng → Cô khen và giới thiệu nội dung: “Chúng mình sẽ chơi với bóng và ô tô nhé!” <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Khám phá – thực hành với bóng và ô tô</p> <p>Cô giới thiệu – làm mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Với bóng: Cô cầm bóng, nói: “Đây là <i>bóng</i>.” Làm mẫu: lăn bóng bằng hai tay → bóng lăn tròn. Gọi hỏi: “Bóng đi thế nào?” → trẻ trả lời/ra hiệu. - Với ô tô: Giới thiệu: “Đây là <i>ô tô</i>.” Làm mẫu: đặt ô tô xuống – dùng tay đẩy nhẹ → ô tô chạy trên đường kẻ. Cho trẻ quan sát bánh xe chuyển động. <i>Cô nhấn mạnh: lăn – đẩy nhẹ nhàng, không ném.</i> <p>* Trẻ thực hành lần 1 (cá nhân – có hướng dẫn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát bóng cho nhóm 1, ô tô cho nhóm 2. - Trẻ thực hành theo yêu cầu cô: “Con lăn bóng cho cô xem nào!” “Con đẩy ô tô chạy trên đường nhé!” Cô quan sát – hỗ trợ từng trẻ. <p>* Trẻ thực hành lần 2 (nhóm nhỏ – trò chơi)</p> <p>* Trò chơi vận động “Bạn nào khéo hơn?”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm bóng: lăn bóng vào vòng. - Nhóm ô tô: đẩy ô tô đến điểm cô quy định. - Cô động viên, khen trẻ biết phối hợp tay – mắt và chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ thực hành - Trẻ quan sát - Trẻ thực hành theo y/c của cô - Trẻ chơi

<p>3. Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cất bóng và ô tô đúng nơi quy định. - Cô nhận xét: “Hôm nay các con chơi rất khéo, biết lăn bóng – đẩy ô tô nhẹ nhàng.” - Cùng cố lại tên đồ chơi: bóng – ô tô. - Chuyên hoạt động 	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động: Lắng nghe âm thanh quen thuộc ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nghe và nhận biết một số âm thanh quen thuộc ngoài trời: tiếng chim, tiếng lá xào xạc, tiếng xe máy,...
- Rèn kỹ năng lắng nghe – phản ứng theo hiệu lệnh, định hướng âm thanh đơn giản.
- Trẻ biết không la hét to, giữ trật tự để nghe âm thanh.

2. Chuẩn bị

- Thẻ hình âm thanh (chim, lá, xe, mưa...).
- Loa tạo âm thanh nhẹ (âm chim, lá, xe máy...).
- Không gian ngoài trời an toàn, ít tiếng ồn mạnh.
- Đứng lắng nghe theo vòng tròn nhỏ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ ra sân, nói nhẹ nhàng: “Các con thử lắng nghe xem xung quanh mình có những tiếng gì nhé.” - Cho trẻ im lặng 5–10 giây → trẻ gọi tên âm thanh (nếu biết) <p>2. Hoạt động 2. Tiến hành</p> <p>* Đây là tiếng gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giơ thẻ hình con chim, bật tiếng chim hót → hỏi: + Đây là tiếng gì? - Trẻ trả lời/ra hiệu → cô củng cố. Lặp lại với lá xào xạc, xe máy, tiếng mưa,... <p>=> Giáo dục: Khi ở ngoài trời chúng mình cần lắng nghe để biết âm thanh xung quanh, không hét to để các bạn cùng nghe.</p> <p>* Trò chơi “Nghe tiếng – chạy đúng hướng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đặt 3 biểu tượng: <i>chim – lá – xe máy</i> ở 3 góc sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Tham gia trò chơi, chạy nhảy theo luật.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bật một âm thanh. Trẻ chạy đến đúng hình tương ứng. - Lặp lại 3–5 lần → đổi tốc độ âm thanh để tăng hứng thú. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về vòng tròn, cô nhận xét: “Hôm nay các con lắng nghe rất giỏi, biết nhận ra nhiều tiếng ngoài trời.” - Trẻ vận động nhẹ theo nhạc để chuyển hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chuyển HĐ
---	--

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
<p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia vn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. 	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<p>- Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 4**Chủ đề nhánh: BÉ VÀ CÁC BẠN CÙNG CHƠI**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 31/10/2025)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT5*. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt, biết lăn, bắt bóng với cô.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các VĐ
- MT11*.Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT36*. Bắt chước một vài hành vi xã hội (trò chơi búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.
- Trẻ biết tên vận động cơ bản, biết cách tung bắt bóng cùng cô bằng 2 tay
- Trẻ biết hình dạng của bóng
- Trẻ biết ngày 20/10 là ngày dành cho bà – mẹ – cô (phụ nữ Việt Nam).
- Trẻ nhận biết được màu xanh qua đồ chơi quen thuộc. - Trẻ phân biệt màu xanh với 1–2 màu khác (vàng/đỏ).
- Trẻ lắng nghe và hưởng ứng cùng cô bài hát: “Quả bóng”
- Trẻ biết tên bài hát, tác giả và biết vận động theo nhạc bài hát: “Bóng tròn to”
- Trẻ biết tên gọi, tập cách chia đất, nhào, bóp, lăn, xoay tròn, miết, vuốt.

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và kiên trì, sự ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.

- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp:**

- Trang trí lớp theo dạng mở cho trẻ hoạt động, phù hợp với chủ đề “Đồ chơi bé thích”.
- Trang trí mảng những bài bé học đầy đủ nội dung chủ đề để thông tin kịp thời đến phụ huynh.
- Bổ sung thêm học liệu, bài hát, bản nhạc, đồ chơi âm nhạc, tranh, vở tô màu, sáp màu, tranh mẫu, vật thật
- Đồ dùng dễ sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ điểm; Có màu sắc rõ nét, gần gũi sáng tạo: Bóng, vòng, Xe kéo...
- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề “Đồ chơi bé thích”.
- Đồ chơi các góc phù hợp với chủ điểm: Hạt hạt, hoa để xâu. Búp bê, đồ dùng nấu ăn, khối xếp hình..., trống lắc, lồng hộp
- Sắp xếp các góc chơi thuận tiện, đầy đủ các đồ dùng đồ chơi ở các góc.

*** Môi trường ngoài lớp:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.
- Lớp học sạch sẽ, sân tập, sân chơi bằng phẳng sạch sẽ

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Giáo viên trò chuyện với trẻ, kích thích trẻ trả lời, giao tiếp.
- Cung cấp nhiều trải nghiệm chơi khác nhau cho trẻ
- Giáo án
- Đồ dùng, học liệu đầy đủ cho chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Tìm hiểu các bộ phận trên cơ thể, tên các bạn trong lớp. Các đồ chơi trong lớp.
- Trò chuyện với bố mẹ về cơ thể trẻ, đặc điểm giới tính.
- Một số hoạt động ở lớp (Học và chơi).
- Đồ dùng, đồ chơi quen thuộc (Áo quần, mũ, giày dép, búp bê...)

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thẻ dực sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bế em, ru em bé ngủ, đút cho em bé ăn...
- Góc HĐVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé.
- Góc VĐ: Chơi với vòng, bóng Chơi kéo, đẩy đồ chơi.
- Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong CD, chơi với đất nặn và giấy

b. Mục đích, yêu cầu

- Biết một số TT chăm sóc búp bê: Cách bế em, ru em ngủ, đút cho em ăn cho đúng
- Rèn kỹ năng vận động tinh: Cầm thìa, bát, bế búp bê.
- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay, sự phối hợp giữa mắt và tay khi xâu hạt, xếp hình.
- Trẻ biết phân biệt màu sắc, kích thước, hình khối; nhận ra sự khác nhau và giống nhau.
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn, khéo léo, sức mạnh cơ bắp qua hoạt động lăn, chuyền bóng; kéo, đẩy đồ vật.
- Trẻ hát theo giai điệu một số bài hát quen thuộc trong chủ đề.
- Trẻ biết vo tròn, ấn dẹt, nặn đơn giản với đất nặn.
- Biết xé, vò, dán giấy tạo sản phẩm đơn giản.
- Nhận biết màu sắc đất nặn, giấy.
- Mở rộng vốn từ, rèn khả năng giao tiếp qua trò chuyện, trả lời câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ yêu quý ngôi nhà, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Đồ chơi phân vai: - Búp bê, quần áo, khăn choàng, chăn nhỏ.
- Đồ chơi HĐVĐV: Hạt nhựa to, vòng xâu bằng dây chun mềm hoặc dây dù.. Bộ đồ chơi xếp hình, khối gỗ, khối nhựa nhiều màu, nhiều kích thước. Tranh gợi ý mẫu: vòng cổ, ngôi nhà, hàng rào, xe... để trẻ tham khảo. Bàn ghế thấp phù hợp cho trẻ ngồi chơi.
- Bộ đồ nấu ăn mini: nồi, chảo, thìa, bát, cốc, bếp giả.
- Đồ chơi xây dựng: Khối gỗ, gạch nhựa, hộp giấy làm nhà.
- Đồ dùng học tập: Tranh ảnh ngôi nhà, mô hình nhà (có mái, cửa, cửa sổ).
- Đồ tạo hình: Tranh in ngôi nhà, bút sáp, bảng con.
- Góc vận động: Vòng thể dục/thùng carton làm “nhà”, không gian chơi an toàn.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực nấu ăn, khu vực xây dựng xếp vườn hoa tặng mẹ, khu vực xem tranh, khu hoạt động với đồ vật, khu vực tạo hình – âm nhạc. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.

-Góc thao tác vai: Bế búp bê

- Trẻ giả vờ đi chợ, chọn đồ, nấu ăn, bày bàn ăn.
- Cho búp bê ăn, dỗ búp bê ngủ, trò chuyện cùng bạn.
- Trẻ dùng câu nói ngắn gọn, thân mật khi giao tiếp: “Mời bạn ăn cơm”, “Ngon quá!”, “Búp bê ngủ rồi.”

Cô quan sát, hỗ trợ:

- Gợi ý trẻ cách chia vai chơi, cùng phối hợp.
- Khuyến khích trẻ nói lời mời thân mật, gần gũi. Biết phân vai, biết chia sẻ đồ chơi.
- Nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi gọn gàng, nhẹ nhàng.
- Gợi ý trẻ nói thêm lời thoại: “Bạn ăn chưa?”, “Cùng chơi với mình nhé.”
- *Cô cùng trẻ nhận xét:*
- + “Bạn nào biết gọi điện thoại mời bạn?”, “Bạn nào biết nấu cơm, mời bạn ăn?”
- Khen ngợi, động viên trẻ.
- Cho trẻ hát một bài về gia đình, bạn bè để kết thúc.

-Góc HDVĐV: Xâu hạt thành vòng, xếp nhà, xếp hình của bé

- + *Với xâu hạt:* Cô làm mẫu chậm rãi cho trẻ quan sát, sau đó để trẻ tự xâu theo ý thích.
- + *Với xếp hình, xếp nhà:* Cô cho trẻ xem tranh gợi ý hoặc làm mẫu đơn giản (xếp thành hàng, thành tường), sau đó để trẻ tự sáng tạo.

-Góc VD: Chơi với vòng, bóng. Chơi kéo, đẩy đồ chơi

- + *Chơi với vòng:* Cầm vòng lăn trên sàn, hoặc xoay vòng trước người.
- + *Chơi với bóng:* Lăn bóng qua lại, chuyền bóng cho bạn.
- + *Kéo – đẩy đồ chơi:* Dùng tay kéo hoặc đẩy xe, thùng đồ chơi nhẹ nhàng.
- Trẻ chơi – cô quan sát:
- + Trẻ chia nhóm nhỏ, mỗi nhóm chơi với vòng, bóng hoặc kéo – đẩy.
- + Cô quan sát, nhắc trẻ chơi an toàn, động viên trẻ cùng phối hợp:
- + “Con lăn bóng cho bạn nhé!”
- + “Ai kéo xe giỏi nào?”.

-Góc nghệ thuật: Trẻ hát các bài hát có trong chủ đề, chơi với đất nặn và giấy

** Hát theo chủ đề:*

- Trẻ chọn bài hát yêu thích, hát cùng cô hoặc theo nhóm.
- Có thể múa minh họa bằng động tác đơn giản.

** Chơi với đất nặn:*

- Trẻ chọn màu đất nặn, vo tròn, ấn dẹt, nặn thành quả bóng, bánh, cái kẹo...
- Cô gợi ý trẻ ghép nhiều miếng nặn thành hình đơn giản.

* Chơi với giấy:

- Trẻ xé giấy thành mảnh nhỏ, vò giấy làm bóng, hoặc dán giấy tạo bức tranh đơn giản.
- Cô khuyến khích trẻ nói về sản phẩm của mình.

e. Kết thúc chơi

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

- Thứ 5: Thí nghiệm “*Bong bóng xà phòng bay bay*”

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 27 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

-Nhận biết: Màu xanh

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được màu xanh qua đồ chơi quen thuộc.
- Trẻ phân biệt màu xanh với 1–2 màu khác (vàng/đỏ).

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, chọn đúng đồ vật theo màu.
- Phát triển vận động tinh khi cầm – đặt – lựa chọn đồ chơi.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn, cất đồ chơi vào rổ đúng chỗ.

2. chuẩn bị

- Một giỏ đồ chơi màu xanh: bóng xanh, xe xanh, khối gỗ xanh.
- Một giỏ đồ chơi màu khác để so sánh: vàng, đỏ.
- Rổ nhỏ cho mỗi trẻ.
- Nhạc nhẹ tạo không khí vui tươi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mang giỏ đồ chơi ra và nói vui: “<i>Hôm nay có nhiều bạn đồ chơi đến chào các con. Bạn nào mặc áo màu xanh đấy nhỉ?</i>” - Cho trẻ quan sát các món đồ chơi màu xanh. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* <i>Nhận biết màu xanh</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời cô. - Trẻ lắng nghe

<p>- Cô cầm quả bóng xanh, nói chậm – rõ: “<i>Quả bóng màu xanh</i>”</p> <p>- Cho trẻ lần lượt cầm, sờ, lắc bóng.</p> <p>- Lặp lại với 1–2 đồ chơi có màu xanh khác.</p> <p>*So sánh đơn giản</p> <p>- Cô cầm 1 đồ màu xanh và 1 đồ màu khác. Hỏi: + <i>Đâu là màu gì?</i></p> <p>+ Trẻ chỉ, chọn; cô khen ngay: “<i>Đúng rồi, màu xanh nè!</i>”</p> <p>* Trò chơi: Tìm bạn xanh đi thôi</p> <p>- Cô bày lần đồ chơi nhiều màu.</p> <p>- Trẻ mang rổ đi “nhặt đồ màu xanh” theo hiệu lệnh nhạc.</p> <p>- Cuối lượt, cô và trẻ cùng kiểm tra rổ xanh: “Ồ, con tìm đúng rồi! Toàn là màu xanh!”</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Trẻ cùng cô cất đồ chơi vào đúng giỏ.</p> <p>- Cô củng cố: “<i>Hôm nay chúng mình biết màu gì?</i>” → “<i>Màu xanh!</i>”</p>	<p>- Trẻ lần lượt cầm, sờ, lắc bóng.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- Trẻ cất dọn đồ chơi</p> <p>-Trẻ TL</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát: Bầu trời buổi sáng

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết trời sáng, có ánh nắng nhẹ buổi sáng.
- Biết bóng xuất hiện khi có ánh sáng.
- Kỹ năng quan sát hiện tượng tự nhiên.

Gọi tên từ đơn: “nắng” “bóng”.

- Biết tránh nắng gắt; biết đội mũ khi ra ngoài trời.

2. Chuẩn bị

- Sân trường lúc nắng nhẹ. - Mũ cho trẻ (nếu có).
- Sân chơi rộng, thoáng.
- Không gian chơi an toàn, đủ ánh sáng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <p>- Cô và trẻ ra sân, giơ tay “đón nắng”, vận động nhẹ 1–2 phút.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát bầu trời sáng</p> <p>- Cô hỏi: “Trời hôm nay sáng hay tối?” → Trẻ trả lời.</p>	<p>- Trẻ vận động cùng cô và các bạn</p>

<p>- Cô giới thiệu: “Buổi sáng trời sáng vì có ánh nắng.”</p> <p>* Quan sát ánh nắng</p> <p>- Cô đưa tay ra vùng sáng: “Nắng làm tay mình ấm ấm.”</p> <p>Trẻ nói từ đơn: “Nắng”.</p> <p>* Quan sát bóng</p> <p>- Cô chỉ bóng của trẻ dưới đất.</p> <p>Cho trẻ bước – giơ tay để quan sát bóng di chuyển.</p> <p>- Giải thích đơn giản: “Có nắng thì có bóng.”</p> <p>=> Giáo dục: Khi trời nắng mạnh, chúng mình phải đội mũ để không bị nóng</p> <p>* Trò chơi vận động “Bóng của ai?”</p> <p>- Cô hô hiệu lệnh → trẻ chạy theo bóng của mình.</p> <p>- Khuyến khích trẻ di chuyển: bước – nhảy nhỏ – giơ tay.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhận xét: “Hôm nay con quan sát rất giỏi!”</p> <p>- Cô và trẻ thu dọn – chuyển hoạt động tự do ngoài sân.</p>	<p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói theo cô</p> <p>- Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm.</p> <p>- Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không?</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trò chuyện</p>

<p>Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”.</p> <p>2.Hoạt động 2.Nội dung</p> <p>-Cô đọc mẫu</p> <p>+Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát.</p> <p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>- Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn.</p> <p>Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+Cô đọc chậm, trẻ đọc theo.</p> <p>Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô.</p> <p>+ Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p> <p>-Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại.</p> <p>-Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô và trẻ cùng vẫy tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”.</p> <p>Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ đọc</p> <p>-Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 28 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động cơ bản, biết cách tung bắt bóng cùng cô bằng 2 tay
- Trẻ biết các loại bóng từ các nguyên liệu khác nhau
- Trẻ biết cách thực hiện cách tung và bắt bóng
- Trẻ biết hình dạng của bóng
- Rèn phản xạ nhanh, chạy nhảy linh hoạt.
- Biết luật chơi, hứng thú tham gia.
- Phát triển tinh thần đoàn kết..

2. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.
- 10-15 quả bóng 10cm, vạch
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, thuận tiện.
- Nhạc “Bé khỏe bé ngoan”, “Quả bóng”

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ nhún nhảy theo nhạc bài nhạc bài “Nước ép trái cây” - Vậy ngoài ra chúng ta cần làm gì để cơ thể thật khỏe mạnh? - Các con vận động theo bài hát có thấy cơ thể thoải mái không? - Làm thế nào để chúng ta có thể lấy được những quả bóng nhỉ? - Làm thế nào để tung và bắt được bóng nhỉ? <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>a. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi các kiểu đi: đi chậm, đi bằng gót chân, mũi bàn chân, chạy chậm dừng lại. <p>b Trọng động:</p> <p><i>*BTPTC: Hái hoa</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ khởi động - Trẻ tập BTPTC

<ul style="list-style-type: none"> - Tay: 2 tay xoay dọc (4-5 lần) - Bụng: nghiêng người sang hai bên (3-4 lần) - Chân: Bước chân ra trước khuỷu gối (3-4 lần) * VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô - Cô giới thiệu tên vận động: “Tung bắt bóng cùng cô ” - Cô làm mẫu cho trẻ xem 2 lần + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích + Lần 2: Cô làm mẫu giải thích: “Lấy bóng trong rổ đi đến vạch chuẩn, hai chân đứng rộng bằng vai, hai tay cầm bóng khi nghe hiệu lệnh “Tung bóng” thì cháu tung bóng qua người đối diện, khi tung, hai tay cầm bóng đưa từ dưới lên ngang bụng và tung mạnh qua người đối diện. - Cho lớp, nhóm, cá nhân luyện tập cô theo dõi động viên khuyến khích trẻ. - Cô cho trẻ thực hện: Cô hướng dẫn sửa sai - Cho trẻ tập cá nhân, theo tổp * TCVD: Đuổi bóng - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho cháu chơi 3 – 4 lần - Trong khi trẻ chơi, cô quan sát, hướng dẫn và khuyến khích trẻ chơi - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và kết thúc hoạt động 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Trẻ đi hít thở nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ QS lắng nghe - Trẻ làm theo hướng dẫn của cô - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ đi lại nhẹ nhàng
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động: Trò chuyện về ngày 20/10 – Bé tặng đồ chơi cho mẹ/bà/cô

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đầy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Một số đồ chơi trong chủ đề: búp bê, hoa đồ chơi, ô tô, thú bông, bộ nấu ăn, hộp quà nhỏ để “tặng”.
- Tranh nhỏ mô tả mẹ – bà – cô.
- Không gian ngoài trời thoáng, sạch.
- Mỗi trẻ một món đồ chơi nhỏ (hoặc dùng đồ chơi chung nhưng số lượng đủ).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra sân, hát vận động “<i>Cả nhà thương nhau</i>” - Cô hỏi: “Các con yêu mẹ không?” → Trẻ phản hồi theo khả năng. Cô giới thiệu: “Sắp đến ngày 20/10, ngày dành cho bà – mẹ – cô. Hôm nay chúng mình sẽ cùng trò chuyện và chọn đồ chơi tặng mẹ nhé!” <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát tranh – trò chuyện đơn giản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tranh mẹ/bà/cô và hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là ai? + Con yêu ai? - Trẻ chỉ – gọi tên (từ đơn). - Cô nói: “Ngày 20/10, chúng mình có thể tặng mẹ những món quà nhỏ để mẹ vui.” <p>* Khám phá đồ chơi – gợi ý chọn quà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lần lượt giới thiệu đồ chơi: búp bê, hoa đồ chơi, thú bông, bộ nấu ăn. - Cô hỏi: “Con muốn tặng mẹ đồ chơi nào?” - Trẻ chọn → cô khen: <ul style="list-style-type: none"> “Bạn chọn bông hoa rất đẹp để tặng mẹ!” “Búp bê này dễ thương lắm, mẹ sẽ vui đó!” <p>=> Giáo dục: “<i>Ngày 20/10 là ngày để chúng mình yêu thương bà – mẹ – cô. Bé biết nói lời yêu thương và giúp mẹ những việc nhỏ nhé.</i>”</p> <p>* Trò chơi vận động ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: “Mang quà tặng mẹ” - Cô đặt 3 tranh: mẹ – bà – cô ở 3 vị trí ngoài sân. Trẻ cầm đồ chơi đã chọn. Khi nghe hiệu lệnh: “Mang quà tặng mẹ!” → trẻ chạy đến tranh mẹ và đưa đồ chơi lên. - Lặp lại với “tặng bà” – “tặng cô”. - Cô động viên trẻ chạy nhẹ nhàng, không xô đẩy. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng thu đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ thu đồ chơi

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét: “Hôm nay các con rất giỏi, biết chọn quà tặng mẹ nhân ngày 20/10.” - Cô dẫn dò: “Khi về nhà nhớ ôm mẹ thật chặt và nói: Con yêu mẹ!” - Chuyển sang hoạt động tự do ngoài trời. | |
|---|--|

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Trò chơi: Cái gì biến mất

1. Mục đích - Yêu cầu

- Phát triển ngôn ngữ qua việc gọi tên đồ vật.
- Trẻ hứng thú, biết luật chơi.
- Trẻ biết tên bài hát, nghe cô hát với cảm xúc vui tươi.
- Trẻ biết tự đánh giá hành vi trong ngày.
- Phát triển thính giác, khả năng cảm thụ âm nhạc.
- Tạo thói quen tích cực, biết chào cô và bạn.
- GD trẻ biết giữ đôi tay sạch sẽ, ngoan ngoãn.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật quen thuộc: quả bóng, cái cốc, con búp bê, khối gỗ...
- Khăn che.
- Nhạc bài hát “Tay thơm tay ngoan”.
- Không gian yên tĩnh.
- Hình bé ngoan, cờ hoa nhỏ, bảng nêu gương.
- Một số bài hát, đồng dao vui nhộn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Trò chơi: Cái gì biến mất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện, gây hứng thú: “Các con cùng chơi trò chơi đoán nhé!”. - Cô bày 3–4 đồ vật trước mặt trẻ, cho trẻ quan sát và gọi tên → che khăn lại, giấu 1 đồ vật → hỏi trẻ: “Cái gì biến mất?”. <p>Trẻ trả lời, cô nhận xét, chơi nhiều lượt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khen trẻ nhớ giỏi, động viên trẻ chưa nhớ đúng. <p>2. Nghe hát: Tay thơm tay ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện: “Đôi tay của các con dùng để làm gì nhỉ?”. - Cô hát bài “Tay thơm tay ngoan” cho trẻ nghe → kết hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, gọi tên đồ vật, đoán cái gì biến mất. - Nghe hát, vận động minh họa, trả lời câu hỏi. - Nghe cô nhận xét, vỗ tay khen bạn, dán hình bé ngoan.

vận động minh họa nhẹ nhàng.

- Hát diễn cảm, gọi hỏi, hướng dẫn trẻ vận động theo cô.
- Hỏi trẻ: “Con thấy bài hát nói về điều gì?”.

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô tập hợp trẻ cuối buổi.
- Cô nhận xét chung, mời một số trẻ ngoan lên dán hình bé ngoan; khuyến khích cả lớp vỗ tay khen bạn.
- Cả lớp hát một bài hát vui, chào tạm biệt.

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 29 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNN

-Thơ “Chia đồ chơi

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, dạy trẻ thuộc thơ
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Khi có đồ chơi thì phải chơi cùng các bạn, không được chơi một mình

b. Kỹ năng

Trẻ tập đọc to, rõ tiếng theo cô, dạy trẻ tập đọc diễn cảm bài thơ

c. Giáo dục

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động
- GD trẻ biết nhường nhịn, chơi hòa nhã với bạn. Không tranh giành đồ chơi của bạn

2. Chuẩn bị:

- Bài thơ “Chia đồ chơi”. Một số hình ảnh về bài thơ, búp bê

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Tạo cảm xúc - Cô tặng búp bê cho trẻ	

<ul style="list-style-type: none"> - Đây là đồ chơi gì? - Ngoài búp bê ra, con còn biết đồ chơi nào nữa? - Hôm nay cô có bài thơ tặng chúng mình, đây, bài thơ nói về đồ chơi, các con cùng lắng nghe nhé! 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời
<p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
<p><i>* Cô đọc mẫu:</i></p>	
<p>+ Lần 1: Cô đọc diễn cảm</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? 	
<p>+ Lần 2: Cô đọc theo tranh minh họa</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho cả lớp đọc theo (3- 4 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý sửa sai cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
<p><i>* Trích dẫn - Đàm thoại</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ
<ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ nói về đồ chơi gì? 	
<ul style="list-style-type: none"> - Em bé trong khi chơi như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - <i>Giáo dục trẻ:</i> Trẻ biết chơi hòa nhã, chia sẻ đồ chơi với bạn trong lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời
<p><i>* Trò chơi “ Tập lái ô tô”</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2- 3 lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
<p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> - Cô chuyển hoạt động cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời

II. Hoạt động ngoài trời

- Hoạt động: Đi dạo nhặt lá rụng, nhặt rác bỏ vào thùng rác.

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết lá rơi từ cây xuống đất, biết rác cần bỏ đúng nơi quy định.
- Biết gọi tên một số loại lá cây quen thuộc.
- Rèn luyện kỹ năng nhặt, cầm nắm, phân biệt rác – lá.
- Tập đi theo hàng, quan sát môi trường xung quanh.
- Rèn vận động khéo léo, linh hoạt.
- Phát triển hứng thú, kỹ năng giao tiếp khi chơi cùng bạn.
- Tạo cơ hội cho trẻ lựa chọn hoạt động yêu thích.
- Giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh sân trường.

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, an toàn.

- Thùng rác nhỏ.
- Găng tay cho trẻ
- Nhạc bài *Lộn cầu vòng*.
- Khu vực chơi ngoài trời.
- Đồ chơi: bóng, vòng, cầu trượt, cát – nước...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vận động nhẹ 1–2 phút, trò chuyện: “Trong sân trường có những gì?”, “Khi thấy rác chúng mình nên làm gì?” - Cô dẫn trẻ đi dạo quanh sân trường quan sát cây, lá rụng. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Đi dạo nhặt lá rụng, nhặt rác bỏ vào thùng rác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu: nhặt lá – nhặt rác → bỏ vào thùng rác. - Trẻ thực hành theo nhóm nhỏ: nhặt lá rụng, rác sạch bỏ vào thùng. - Cô khen trẻ biết giữ môi trường sạch đẹp. - Cô cùng trẻ ngắm sân sạch hơn, khen ngợi: “Các con giỏi quá, biết giúp cô dọn sân!” - Cho trẻ hít thở nhẹ và đọc câu thơ: “<i>Nhặt lá rơi – Sân sạch rồi!</i>”. <p>* TCVD “Lộn cầu vòng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi: “Các con có muốn chơi trò lộn cầu vòng không?” - Cô hướng dẫn trẻ ngồi thành vòng tròn và cầm tay nhau. - Hát: “<i>Lộn cầu vòng</i>” kết hợp đưa tay qua đầu bạn. - Chơi 2–3 lượt, đổi vị trí cho trẻ hứng thú. - Cô nhận xét trẻ mạnh dạn, biết phối hợp với bạn. - Vỗ tay động viên cả lớp. <p>* Chơi tự do theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói: “Bây giờ các con được chọn trò chơi mình thích nhé!” - Trẻ tự chọn góc chơi: chơi bóng, chơi cát, chơi vòng, cầu trượt... - Cô quan sát, đảm bảo an toàn, nhắc trẻ chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát - Trẻ đọc theo cô - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi, cô quan sát đảm bảo an toàn cho trẻ

3. Hoạt động 3. Kết thúc - Nhận xét: “Các con chơi rất ngoan và biết giữ đồ chơi!”	- Trẻ lắng nghe
--	-----------------

III. Hoạt động chiều

- Vận động nhẹ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Giúp trẻ thư giãn sau giờ ngủ trưa.
- Trẻ biết ngồi ngay ngắn, ăn uống gọn gàng.
- Tập thói quen vệ sinh trước khi ăn.
- Trẻ vui vẻ, hứng thú.
- Biết lựa chọn trò chơi theo sở thích.
- Biết chia sẻ đồ chơi với bạn.
- Trẻ rèn thói quen rửa tay đúng cách.
- Phát triển vận động thô và kỹ năng tự phục vụ.
- Rèn sự dẻo dai, linh hoạt.
- Trẻ biết nhận xét hành vi trong ngày.
- Giáo dục trẻ biết khen bạn, noi gương bạn tốt.

2. Chuẩn bị

- Không gian lớp học thoáng mát.
- Khăn sạch, bàn ghế, đồ ăn chiều.
- Góc HĐVĐV (bóng, vòng, gạch nhựa).
- Vòi nước, xà phòng, khăn lau tay.
- Đồ chơi ngoài trời hoặc trong lớp: bập

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Vận động nhẹ: - Cô bật nhạc êm dịu, cho trẻ tập vài động tác vươn vai, xoay người, bước tại chỗ. - Khuyến khích trẻ vận động nhịp nhàng theo cô. - Cô nhắc trẻ rửa tay trước khi ăn. 2. Ăn quà chiều - Trẻ ngồi vào bàn ăn quà chiều, cô động viên trẻ tự xúc, ăn hết suất. 3. Hoạt động theo nhóm - Chia trẻ thành 2 nhóm: Nhóm 1: Chơi ở góc vận động (ném bóng vào rổ, đi trong vòng, xếp gạch nhựa).	- Trẻ vận động - Trẻ ăn bữa chiều - Trẻ chơi

<p>Nhóm 2: Cùng cô tập rửa tay theo quy trình (làm ướt tay – xoa xà phòng – rửa sạch–lau khô).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau đó đổi nhóm để tất cả trẻ đều được trải nghiệm <p>4. Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự chọn trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ chơi an toàn, biết chờ đến lượt. <p>5. Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ ngồi vòng tròn. - Cho trẻ chia sẻ: “Hôm nay con chơi ngoan thế nào?”, “Bạn nào biết rửa tay giỏi?”. - Tuyên dương, tặng hoa cho trẻ tiêu biểu. - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị ra về, chào cô và bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập rửa tay - Trẻ chơi tự do - Trẻ lắng nghe
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 30 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: PTTCKNXH&TM

- **VĐTN: Bóng tròn to**
- **Nghe hát “Quả bóng”**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ lắng nghe và hưởng ứng cùng cô bài hát: “Quả bóng”
- Trẻ biết tên bài hát, tác giả và biết vận động theo nhạc bài hát: “Bóng tròn to”
- Rèn trẻ kỹ năng lắng nghe và ghi nhớ có chủ đích.
- Dạy trẻ kỹ năng biết vận động đơn giản theo nhạc bài hát “Bóng tròn to”
- Trẻ tích cực, hứng thú, tham gia vào hoạt động, biết vâng lời cô giáo.
- Giáo dục trẻ biết yêu thích và bảo vệ đồ chơi.
- Giáo dục trẻ biết yêu thích âm nhạc, hưởng ứng theo nhạc.

2. Chuẩn bị

- Nhạc không lời bài hát : ‘Bóng tròn to, quả bóng’
- Hộp quà, quả bóng tròn, quả bóng bị xì hơi.
- Nhạc bài hát : Bóng tròn to, quả bóng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống xuất hiện quả bóng. (1 quả bóng tròn, 1 quả bị xì hơi) - Các con biết có bài hát nào nhắc đến quả bóng tròn và quả bóng bị xì hơi không? - Đó là bài hát gì? Do nhạc sĩ nào sáng tác? - Nhạc sĩ Vũ Thanh đã sáng tác bài hát “Bóng tròn to”, cô mời các con cùng hát bài hát này nhé! <p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính</p> <p>* Vận động theo nhạc “Bóng tròn to”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài hát: Bóng tròn to - Cô cho trẻ làm động tác mô phỏng quả bóng tròn to, quả bóng xì hơi. - Cho trẻ hát và vận động theo nền nhạc (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ hát và vận động theo nhiều hình thức: Lốp, tổ, nhóm, cá nhân. <p>* Nghe hát “Quả bóng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Kết hợp nhạc không lời . - Cô vừa hát cho các con nghe xong bài hát gì? - Do ai sáng tác? - Lần 2: Cô hát và cho trẻ cùng hưởng ứng - Cho trẻ vận động theo nhạc bài hát “Bóng tròn to” 1 lần. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Trẻ hát và vận động theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi

II. Hoạt động ngoài trời

- **Dạo chơi ngoài trời, hít thở không khí trong lành**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết hít thở sâu, cảm nhận không khí ngoài trời.
- Nhận biết cây cối, sân trường, âm thanh xung quanh.

- Phát triển vận động chạy nhanh, phản xạ theo hiệu lệnh.
- Rèn kỹ năng nhặt – phân loại – bỏ rác đúng chỗ.
- Luyện vận động nhỏ của bàn tay.
- Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin.
- Giáo dục ý thức giữ gìn môi trường sạch đẹp.

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch, an toàn.
- Vạch mốc nơi “chim sẻ trú ẩn”.
- Rổ nhỏ hoặc giỏ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, trò chuyện về thời tiết. <p>2. Hoạt động 2. Đạo chơi ngoài trời, hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đi dạo quanh sân, hít vào – thở ra chậm rãi. - Quan sát cây, lá, hoa, nghe tiếng chim/gió. - Trẻ tập trung lại, cô nhận xét: “Các con hít thở rất giỏi!”- Cô khen trẻ: “Các con rất khéo tay!” <p>* TCVD: Mèo và chim sẻ; Nu na nu nống</p> <p>Trò chơi 1. Mèo và chim</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mèo, trẻ làm chim sẻ. - Khi cô hô “Chim sẻ ăn thóc”, trẻ cúi xuống làm ĐT ăn. - Khi cô hô “Mèo đến rồi!”, trẻ chạy nhanh về vị trí an toàn. - Thay đổi vai vài lần. <p>Trò chơi 2. Nu na nu nống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc nhịp bài “Nu na nu nống” và chạm tay từng trẻ. - Trẻ cuối cùng đứng lên thực hiện động tác vui (vỗ tay, nhảy...). <p>* CTD: Nhặt lá cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhặt lá khô trong sân và bỏ vào rổ hoặc thùng rác. - Cô gọi hỏi: “Lá này màu gì? Lá to hay nhỏ?” <p>* Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ rửa tay sạch, cô tuyên dương: “Các con giúp sân trường sạch hơn rồi!” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện - Trẻ quan sát - Trẻ thực hành - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thu dọn vệ sinh và vào lớp

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Hoạt động: Thí nghiệm “*Bong bóng xà phòng bay bay*”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát bong bóng tạo hình và bay.
- Rèn vận động tay khi cầm vòng thổi hoặc lắc nhẹ.
- Khởi gợi sự thích thú với hiện tượng “bong bóng xuất hiện – biến mất”.

2. Chuẩn bị

- Nước xà phòng loãng an toàn cho trẻ (loại dành cho trẻ).
- Vòng thổi bong bóng lớn hoặc vòng tự làm bằng ống hút nối.
- Khay nhựa đựng dung dịch.

3. Tiến hành HĐ

*Hoạt động 1. Ổn định – Gây hứng thú

- Cô và trẻ trò chuyện: Các con có biết cô có gì đây?
- Giới thiệu thí nghiệm: “*Hôm nay chúng ta cùng xem điều gì xảy ra khi cô nhúng vòng vào dung dịch nước này nhé!*”

* Hoạt động 2. Tiến hành thí nghiệm

- Cô làm mẫu: nhúng vòng vào dung dịch và thổi → bong bóng bay lên.
- Trẻ cầm vòng lớn, cô hỗ trợ để trẻ lắc nhẹ → bong bóng tự tạo.
- Cho trẻ “đuổi bắt” bong bóng, chạm nhẹ để bong bóng vỡ.
- Cô gợi lời: “*Bong bóng đang bay!*”, “*Bong bóng vỡ bụp!*”

* Kết luận – Nhận xét

- Trẻ nhắc lại hiện tượng.
- Cô giáo dục: Chỉ sử dụng khi có sự cho phép của người lớn.

* Hoạt động 3. Kết thúc

- Cô và trẻ cùng dọn dẹp, rửa tay sạch sẽ.
- Nhận xét – khen trẻ biết quan sát, trả lời.

IV. Hoạt động chiều

- Vận động nhẹ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Giúp trẻ thư giãn sau giờ ngủ trưa.
- Trẻ biết ngồi ngay ngắn, ăn uống gọn gàng. Tập thói quen vệ sinh trước khi ăn.
- Trẻ vui vẻ, hứng thú. Biết lựa chọn trò chơi theo sở thích.
- Biết chia sẻ đồ chơi với bạn.
- Trẻ rèn thói quen rửa tay đúng cách.
- Phát triển vận động thô và kỹ năng tự phục vụ.
- Rèn sự dẻo dai, linh hoạt.

- Trẻ biết nhận xét hành vi trong ngày.
- Giáo dục trẻ biết khen bạn, noi gương bạn tốt.

2. Chuẩn bị

- Không gian lớp học thoáng mát.
- Khăn sạch, bàn ghế, đồ ăn chiều.
- Góc HĐVDV (bóng, vòng, gạch nhựa).
- Vòi nước, xà phòng, khăn lau tay.
- Đồ chơi ngoài trời hoặc trong lớp: bập bênh

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Vận động nhẹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc êm dịu, cho trẻ tập vài động tác vươn vai, xoay người, bước tại chỗ. - Khuyến khích trẻ vận động nhịp nhàng theo cô. - Cô nhắc trẻ rửa tay trước khi ăn. <p>2. Ăn quà chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngồi vào bàn ăn quà chiều, cô động viên trẻ tự xúc, ăn hết suất. <p>3. Hoạt động theo nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành 2 nhóm: <p>Nhóm 1: Chơi ở góc vận động (ném bóng vào rổ, đi trong vòng, xếp gạch nhựa).</p> <p>Nhóm 2: Cùng cô tập rửa tay theo quy trình (làm ướt tay – xoa xà phòng – rửa sạch – lau khô).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau đó đổi nhóm để tất cả trẻ đều được trải nghiệm <p>4. Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự chọn trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ chơi an toàn, biết chờ đến lượt. <p>5. Nêu gương cuối ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ ngồi vòng tròn. - Cho trẻ chia sẻ: “Hôm nay con chơi ngoan thế nào?”, “Bạn nào biết rửa tay giỏi?”. - Tuyên dương, tặng hoa cho trẻ tiêu biểu. - Nhắc nhở trẻ chuẩn bị ra về, chào cô và bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động - Trẻ ăn bữa chiều - Trẻ chơi - Trẻ tập rửa tay - Trẻ chơi tự do - Trẻ lắng nghe

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 31 tháng 10 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT**- HDVDV: Làm quen với đất nặn****1. Mục đích - Yêu cầu****a. Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi, tập cách chia đất, nhào, bóp, lăn, xoay tròn, miết, vuốt.
- Rèn tư thế ngồi, cách chia đất, nhào, bóp, lăn, xoay tròn, miết, vuốt theo hướng dẫn và sự kiên trì cho trẻ.
- Giáo dục trẻ chú ý học bài, giữ gìn sản phẩm của mình.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Bảng con, đất nặn, khăn ướt, nhạc “Bé nặn đồ chơi”.
- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, bảng con, đất nặn, khăn ướt.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú vào học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định - Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Bé nặn đồ chơi. + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? => Bài hát nói về bé nặn đồ chơi để tặng mẹ. Để nặn được nhiều đồ chơi tặng mẹ thì các con chú ý lên đây nhé! <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Làm quen với đất nặn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện đất nặn và hỏi trẻ + Cô có gì đây? - À đúng rồi đây là đất nặn đây chúng mình ạ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Bé nặn đồ chơi - Bé nặn đồ chơi... - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ TL

<p>- Cả lớp nói từ “Đất nặn” cùng cô nào.</p> <p>+ Đất nặn có màu gì?</p> <p>+ Từ cục đất nặn này chúng mình sẽ nặn gì?</p> <p>=> Cô vừa cho chúng mình làm quen với đất nặn, từ cục đất nặn này chúng mình sẽ nặn được nhiều đồ chơi đẹp đấy.</p> <p>* Cô hướng dẫn</p> <p>- Để chúng mình có được sản phẩm từ cục đất nặn chúng mình cùng quan sát cô nặn mẫu nhé!</p> <p>- Cô chia đất làm 3 phần, cô lấy 1 phần cô nhào đất cho mềm, 1 tay giữ bằng, 1 tay cô dùng bàn tay lăn dọc để tạo thành 1 cái gậy, tiếp cô xoay tròn để tạo thành quả bóng, viên bi...</p> <p>+ Cô vừa nặn được những gì?</p> <p>+ Cô nặn như thế nào?</p> <p>- Cô cũng cố giáo dục trẻ.</p> <p>*Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, phát đất nặn cho trẻ .</p> <p>- Cô nhắc trẻ tư thế ngồi, hướng dẫn cách chia đất, nhào đất, lăn, xoay tròn để tạo thành sản phẩm.</p> <p>+ Cô bao quát, khen, động viên trẻ.</p> <p>- Trẻ chưa biết làm cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.</p> <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <p>- Cho trẻ dùng tay và chơi trò chơi “Thẻ đục”.</p> <p>- Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>- Cô nhận xét, khen trẻ .</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhận xét cho trẻ ra chơi.</p>	<p>-Trẻ chú ý nghe</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>- Trẻ nặn</p> <p>- Trẻ dùng tay</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ ra ngoài</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát: Bập bênh

1. Mục đích

- Trẻ nhận biết được đồ chơi bập bênh ngoài sân trường.
- Biết mô tả đặc điểm (có hai đầu, lên – xuống, cần giữ thăng bằng khi chơi).
- Giúp trẻ phát triển phản xạ nhanh, khả năng chú ý nghe – làm theo hiệu lệnh.
- Tạo hứng thú, tinh thần vui tươi, đoàn kết khi vận động.
- Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, trí nhớ qua đồng dao dân gian.
- Phát triển kỹ năng phối hợp vận động của tay và phản xạ nhanh

- Rèn luyện kỹ năng nhặt, cầm nắm, di chuyển.
- Hình thành thói quen gọn gàng, biết giúp cô.
- Giáo dục trẻ biết chơi đúng cách, không chen lấn, không đùa nghịch nguy hiểm, biết giữ gìn môi trường sạch đẹp.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch, an toàn, có bập bênh
- Một số lá rụng thật trong sân.
- Thùng rác sạch.
- Khăn lau tay, nước rửa tay.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp hàng ra sân, trò chuyện: “Hôm nay cô và các con cùng quan sát một đồ chơi rất vui nhé!” - Dẫn trẻ đến khu vực bập bênh. <p>2. Hoạt động 2. Tiến hành</p> <p>* Quan sát bập bênh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát bập bênh, gọi hỏi: “Đây là đồ chơi gì?”, “Bập bênh có mấy đầu?”, “Khi chơi bập bênh con cần làm gì để không bị ngã?” - Cô làm mẫu cách chơi: hai bạn ngồi hai đầu, nắm chắc tay cầm, nhún nhẹ nhàng lên xuống. - Cho từng nhóm trẻ lên chơi thử, cô quan sát và nhắc trẻ chơi an toàn. - Cho trẻ nhận xét: “Chơi bập bênh có vui không?”, “Chúng mình cần làm gì khi chơi để không ngã?” - Cô khen trẻ biết quan sát và chơi ngoan. <p>* TCVD: “Trời nắng, trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi: khi nghe “Trời nắng” – trẻ dang tay, ngẩng mặt cười; khi nghe “Trời mưa” – trẻ chạy nhanh về “nhà” (vạch kẻ hoặc cọc tiêu). - Cho trẻ chơi 2–3 lần, thay đổi nhịp độ nhanh – chậm để tạo hứng thú. <p>* TCDG “Chi chi chành chành”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc đồng dao cùng trẻ, dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào từng tay bạn theo nhịp: “Chi chi chành chành...” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi cùng cô - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trải nghiệm - Trẻ trả lời - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Khi đọc đến “Úm ba la!” – bạn nào bị chạm vào sẽ làm cử chỉ vui (vỗ tay, nhún nhảy...). - Cho trẻ chơi nhiều lần để tất cả đều được tham gia. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng bỏ vào thùng rác - Cô làm mẫu cách nhặt lá, cầm nhẹ nhàng bỏ vào thùng. - Cho trẻ cùng nhặt lá theo nhóm, vừa làm vừa hát “Lá xanh, lá vàng”. - Cô khen trẻ biết giúp cô, không tranh giành, không nghịch lá. 3.Hoạt động 3. Kết thúc - Cô cùng trẻ quan sát sân đã sạch đẹp. - Cho trẻ rửa tay sạch sẽ. - Nhận xét, khen ngợi: “Lớp mình thật ngoan, biết giữ sân trường sạch!” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ nhặt lá - Trẻ vệ sinh vào lớp
--	--

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ. Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe

<p>*Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>* Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Trẻ hát một BH tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Đã duyệt, ngày 30 tháng 9 năm 2025

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Vũ Nhài